

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800462363 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 23/10/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 19/09/2023)



CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 20 Cụm công nghiệp Phú Thù, phường Phú Thù, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0220 352 8383

Fax: 0220 352 8585

Website: dlhlime.com

Vốn điều lệ đã góp tại ngày 31/12/2023: 143.750.000.000 đồng *(Một trăm bốn mươi ba tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng)*

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Lê Quý Sơn

Chức vụ: Tổng giám đốc

Số điện thoại: 0220 352 8383

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty	4
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	16
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	17
4. Cơ cấu cổ đông	23
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....	25
6. Hoạt động kinh doanh.....	25
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	35
8. Vị thế của Công ty trong ngành	36
9. Chính sách đối với người lao động	37
10. Chính sách cổ tức.....	38
11. Tình hình tài chính	38
12. Tài sản.....	47
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	48
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	53
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	53
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	54
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	54
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị	54
2. Ban Kiểm soát.....	68
3. Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng.....	71
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	76
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ	77
6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định	96
III. PHỤ LỤC.....	98

CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin về công ty đại chúng	Bản công bố thông tin về công ty đại chúng bao gồm thông tin tóm tắt về mô hình tổ chức bộ máy, hoạt động kinh doanh, bộ máy quản lý, cơ cấu cổ đông, tài sản, tình hình tài chính và các thông tin khác.
BCTC	Báo cáo tài chính
BKS	Ban Kiểm soát
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CCCD	Căn cước công dân
CMND	Chứng minh nhân dân
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
Cổ phiếu	Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Công ty
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
Công ty, Công ty đại chúng, DLH	Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH
CTCP	Công ty cổ phần
DTT	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
Giấy CN ĐKDN (ĐKDN)	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đăng ký doanh nghiệp)
HĐQT	Hội đồng quản trị
HĐTV	Hội đồng thành viên
MTV	Một thành viên
MST	Mã số thuế
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TGD	Tổng giám đốc
TMCP	Thương mại cổ phần
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP	Thành phố
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty****1.1. Thông tin chung về Công ty**

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH**
Tên tiếng Anh: **DLH INDUSTRIAL LIME JOINT STOCK COMPANY**

Logo công ty:  **DLH**
LEADING TO PROSPERITY

Vốn điều lệ đăng ký: 143.750.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 143.750.000.000 đồng

Trụ sở chính: Lô 20 cụm công nghiệp Phú Thù, Phường Phú Thù, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương

Số điện thoại: 0320 352 8383 Fax: 0320 352 8585

Giấy chứng nhận
ĐKDN: Số 0800462363 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ mười tám ngày 19 tháng 09 năm 2023

Người đại diện pháp
luật: Ông Lê Quý Sơn – Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Ngày Công ty đáp ứng
điều kiện là công ty
đại chúng: Ngày 23/07/2024, Công ty đáp ứng đủ điều kiện Công ty đại chúng (về vốn điều lệ, số lượng và cơ cấu cổ đông)

Ngành nghề kinh
doanh chính của
Công ty: Sản xuất vôi, dolomit nung, các sản phẩm từ vôi, dolomit nung

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: DKG
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 14.375.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức Đăng ký giao dịch (nếu có): không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: 0%

(Theo công văn số 767/UBCK-PTTT ngày 17/02/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH)

1.3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH, tiền thân là Công ty Cổ phần Môi trường Hoàng Anh, được thành lập vào ngày 23/10/2008 với mức vốn điều lệ ban đầu là 2,5 tỷ đồng với trọng tâm hoạt động là dự án xử lý rác thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Trong giai đoạn 2009-2010, Công ty chủ yếu thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án xử lý rác thải.

Đến năm 2013, sau quá trình xem xét định hướng kinh doanh và xin phép các cấp có thẩm quyền, Công ty đã được chấp thuận chủ trương chuyển đổi sang đầu tư nhà máy sản xuất vôi công nghiệp, định hướng phát triển trong lĩnh vực sản xuất vôi, dolomite và các sản phẩm từ vôi.

Ngày 14/02/2014, Công ty chính thức đổi tên từ Công ty Cổ phần Môi trường Hoàng Anh thành Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH.

Năm 2014, Công ty tiến hành giải phóng mặt bằng cho Dự án bến thủy nội địa DLH, phục vụ cho hoạt động giao nhận nguyên liệu và hàng hóa của Công ty.

Năm 2016, Công ty hoàn tất toàn bộ thủ tục giải phóng mặt bằng và khởi công xây dựng nhà máy sản xuất vôi. Sau một năm thi công, đến tháng 2/2017, nhà máy sản xuất vôi chính thức đi vào hoạt động, đánh dấu cột mốc quan trọng trong sự phát triển của Công ty. Trong cùng năm, Công ty đưa vào vận hành hai lò nung vôi công nghiệp dạng đứng (Lò Sk1 và Lò Sk2) với tổng công suất là 100.000 tấn/năm. Đến tháng 4/2019, Công ty tiếp tục mở rộng quy mô khi Lò Sk5 với công suất 100.000 tấn/năm đi vào hoạt động.

Cũng trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 của Dự án Bến thủy nội địa DLH. Đến tháng 12/2021, bến thủy nội địa DLH giai đoạn 1 chính thức đi vào hoạt động, nâng cao năng lực vận chuyển của Công ty. Thông số chính của Dự án Bến thủy nội địa DLH như sau:

- Địa điểm xây dựng: Bãi ngoài đê sông Hàn Mầu (K0+900 đến K1+166,5), phường Phú Thù, Kinh Môn, Hải Dương;

- Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng bến thủy nội địa và cho thuê bến bãi;

- Mục đích xây dựng: Phục vụ bốc xếp hàng hóa cho sản xuất kinh doanh;

- Quy mô dự án: năng lực bốc xếp hàng hóa lên đến 800.000 tấn/năm;

- Diện tích đất sử dụng: 21.532 m².

- Tổng mức đầu tư tạm tính: 19,9 tỷ đồng.

Công ty tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất với việc đưa Lò Sk3 và Lò Sk4 vào vận hành từ tháng 10/2021 với tổng công suất khoảng 120.000 tấn/năm. Như vậy đến thời điểm hiện tại, Công ty sở hữu và vận hành tổng cộng 05 lò nung vôi công nghiệp với tổng công suất thiết kế đạt 320.000 tấn/năm. Ngoài ra, Công ty còn sở hữu hệ thống dây chuyền nghiền vôi bột và vôi hydrat để sản xuất các sản phẩm chuyên sâu đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng.

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của dự án bến thủy nội địa, nhằm tối ưu hóa hoạt động quản lý và vận chuyển nguyên vật liệu, hàng hóa.

Trải qua nhiều lần tăng vốn, mức vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH hiện tại đã đạt 143,75 tỷ đồng, phản ánh sự phát triển bền vững và mở rộng không ngừng của doanh nghiệp.

Toàn cảnh Nhà máy sản xuất vôi công nghiệp DLH



Ngày 07/01/2025, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 95/UBCK-GSDC về việc xác nhận hoàn tất việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH. Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký chứng khoán lần đầu với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đến ngày 13/02/2025, VSDC đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký cổ phiếu số 1561/VSDC-ĐKCPNV cho mã chứng khoán DKG của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

1.4. Quá trình góp vốn, tăng vốn kể từ thời điểm thành lập

Báo cáo quá trình tăng vốn

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
23/10/2008	2,5	2,5	100.000 đồng/cổ phần (*)	25.000 cổ phần	Cổ đông sáng lập	Đầu tư xây dựng dự án của Công ty	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008
20/03/2010	5,5	8	100.000 đồng/cổ phần (*)	55.000 cổ phần	Cổ đông của công ty	Bổ sung vốn lưu động hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng dự án của Công ty	- Quyết định của ĐHĐCĐ 04/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 12 năm 2009 của Công ty Cổ phần Môi trường Hoàng Anh (nay là Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH) - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
							10 năm 2008, thay đổi lần thứ 1 ngày 01/04/2010
28/02/2012	2	10	100.000 đồng/cổ phần (*)	55.000 cổ phần	Cổ đông của công ty	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	- Quyết định của ĐHĐCĐ 05/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 02 năm 2012 của Công ty Cổ phần Môi trường Hoàng Anh (nay là Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH) - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 2 ngày 07/03/2012

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
08/03/2012	14	24	100.000 đồng/cổ phần (*)	140.000 cổ phần	Cổ đông của công ty	Bổ sung vốn lưu động hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng dự án của Công ty	- Quyết định ĐHĐCĐ số 01/QĐĐHĐCĐ ngày 02 tháng 03 năm 2012 của Công ty Cổ phần Môi trường Hoàng Anh (nay là Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH) - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 3 ngày 13/03/2012
04/08/2016	17	41	100.000 đồng/cổ phần (*)	170.000 cổ phần	Cổ đông của công ty	Bổ sung vốn lưu động hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng dự án của Công ty	- Quyết định của ĐHĐCĐ về việc tăng vốn điều lệ số 01.16/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 07 năm

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
							2016 của Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 9 ngày 08/08/2016
12/08/2019	30	71	100.000 đồng/cổ phần (*)	300.000 cổ phần	Cổ đông của công ty	Bổ sung vốn lưu động hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng dự án của Công ty	- Quyết định của ĐHĐCĐ về việc tăng vốn điều lệ số 01.19/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 01 tháng 08 năm 2019 của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn tăng điều lệ thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
							0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 10 ngày 19/08/2019
30/06/2020	6	77	100.000 đồng/cổ phần	60.000 cổ phần	Cổ đông của công ty	Bổ sung vốn lưu động hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng dự án của Công ty	- Quyết định của ĐHĐCĐ số 01.20/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2020 đã thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
							lần thứ 12 ngày 02/07/2020
30/11/2020	15	92	100.000 đồng/cổ phần (*)	150.000 cổ phần	Cổ đông của công ty	Bổ sung vốn lưu động hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng dự án của Công ty	- Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông số 02.20/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 đã thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 13 ngày 03/12/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
22/12/2021	8	100	10.000 đồng/cổ phần	800.000 cổ phần	Cổ đông hiện hữu của công ty	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	- Quyết định của ĐHĐCĐ về việc tăng vốn điều lệ và thay đổi mệnh giá cổ phần phổ thông số 01.12/2021/CT-QĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 31/12/2021
18/03/2022	15	115	10.000 đồng/cổ phần	1.500.000 cổ phần	Cổ đông hiện hữu và các nhà đầu tư khác	Bổ sung vốn lưu động hoạt động sản xuất kinh	Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2022 số

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
						doanh và đầu tư xây dựng dự án của Công ty	02.02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 đã thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 16 ngày 28/03/2022
07/06/2022	28,75	143,75	10.000 đồng/cổ phần	2.875.000 cổ phần	Chào bán riêng lẻ cho các nhà đầu tư khác	Bổ sung vốn lưu động, cải tạo và nâng cấp nhà máy mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	- Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 số 01.05/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Giá phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành	Đối tượng phát hành	Mục đích sử dụng vốn (**)	Cơ sở pháp lý
							tháng 5 năm 2022 thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 17 ngày 09/06/2022

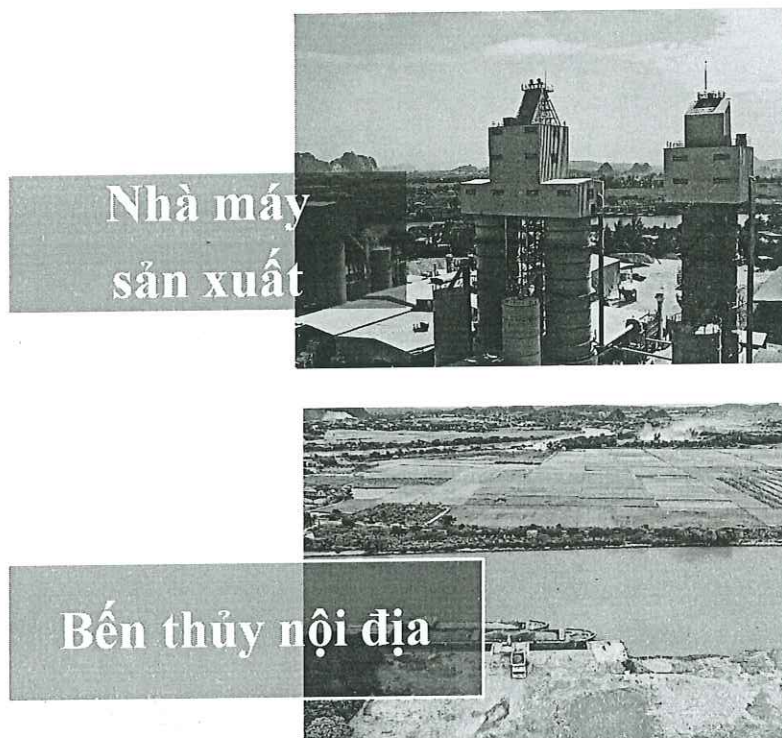
Nguồn: DLH

(*) Kể từ khi thành lập đến cuối năm 2021, mệnh giá cổ phần của Công ty là 100.000 đồng/cổ phần. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800462363 đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 31/12/2021, mệnh giá cổ phần của Công ty được đổi thành 10.000 đồng/cổ phần.

(**) Các đợt tăng vốn của Công ty đều được Đại hội đồng cổ đông thông qua, thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục liên quan với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật. Đồng thời số tiền thu được từ các đợt tăng vốn của Công ty đã được sử dụng theo mục đích đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

1.5. Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng

- Ngày Công ty đáp ứng điều kiện Công ty đại chúng: 23/07/2024
- Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng bao gồm:
 - + Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 102 cổ đông
 - + Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn: 1.605.800 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 11,17% vốn điều lệ).

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty


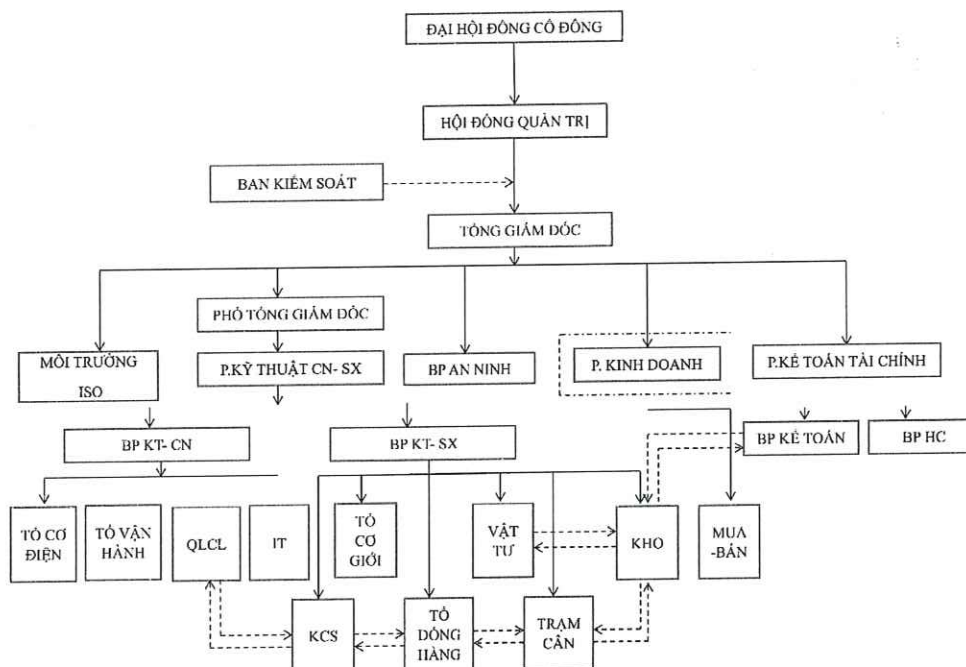
ĐƠN VỊ	ĐỊA CHỈ	CHỨC NĂNG
Nhà máy sản xuất và trụ sở chính	Lô 20 cụm công nghiệp Phú Thử, Phường Phú Thử, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương	Nhà máy sản xuất các sản phẩm vôi và chế biến từ vôi
Bến thủy nội địa	Bãi ngoài đê sông Hàn Mầu (K0+900 đến K1+166,5), phường Phú Thử, Kinh Môn, Hải Dương;	Phục vụ bốc xếp hàng hóa cho sản xuất kinh doanh

(Nguồn: DLH)

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần với sơ đồ chi tiết như sau:

Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty



3.1. Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty cổ phần, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ công ty cổ phần quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của công ty cổ phần, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

3.2. Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty gồm 05 thành viên, có nhiệm vụ: quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đặng Đức Minh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Vũ Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Mạnh Trung	Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
4	Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT
5	Lê Quý Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

3.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, có nhiệm vụ: thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn; thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát của Công ty gồm những thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thanh Nhân	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Phạm Thị Thu Hà	Thành viên Ban Kiểm soát

3.4. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc của Công ty bao gồm 1 Tổng giám đốc, 1 Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng giám đốc Công ty là người đứng đầu Ban Tổng giám đốc, quản lý và điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn chung ghi trong Điều lệ Công ty và theo thẩm quyền được giao.

Ban Tổng giám đốc hiện tại của Công ty gồm 02 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Quý Sơn	Tổng giám đốc
2	Bùi Văn Tuấn	Phó Tổng giám đốc

3.5. Các phòng chức năng

3.5.1. Phòng môi trường ISO

- Chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra tình hình môi trường để luôn đảm bảo môi trường làm việc cho công nhân viên nhà máy
- Rà soát, hoàn thiện các thủ tục môi trường theo quy định pháp luật
- Quản lý chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại
- Tìm kiếm các đơn vị có chức năng thu gom xử lý chất thải, quan trắc môi trường theo đúng quy định của pháp luật
- Thực hiện quan trắc, đóng phí nước thải môi trường định kỳ theo đúng quy định
- Vận hành hệ thống xử lý nước thải, kết hợp với tổ cơ điện khi có sự cố hỏng hóc xảy ra
- Báo cáo Ban lãnh đạo về tình hình môi trường định kỳ theo quý

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

- Thiết lập, vận hành, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015
- Xây dựng, rà soát và trình lãnh đạo phê duyệt, ban hành hệ thống tài liệu của hệ thống quản lý trong toàn Nhà máy
- Quản lý, lưu trữ toàn bộ tài liệu gốc của hệ thống. Kiểm soát việc phân phối tài liệu bản sao cho các bộ phận liên quan, đối tác và tổ chức chứng nhận.
- Lập kế hoạch và chương trình đánh giá nội bộ lựa chọn đánh giá viên đủ năng lực. Triển khai đánh giá nội bộ và họp xem xét của lãnh đạo trong đúng phạm vi và phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn
- Chuẩn bị xếp lịch, cung cấp tài liệu cho việc đánh giá chứng nhận. Khắc phục các phát hiện của tổ chức chứng nhận trong các đợt đánh giá.
- Thực hiện chức năng báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của công việc và theo yêu cầu của ban lãnh đạo.

3.5.2. Phòng Kỹ thuật công nghệ – sản xuất

a. Bộ phận Kỹ thuật – Công nghệ

➤ Tổ cơ điện

- Chịu trách nhiệm sửa chữa, lắp ráp vận hành hệ thống điện, điện động lực, điện điều khiển, hệ thống chiếu sáng trong toàn nhà máy theo yêu cầu từ Ban Tổng giám đốc và Phòng Kỹ thuật công nghệ - sản xuất
- Lên kế hoạch bảo trì toàn bộ hệ thống máy móc dây chuyền nhà máy và máy móc phụ trợ sản xuất theo kế hoạch, đảm bảo thiết bị ổn định, an toàn.
- Tham mưu tư vấn cho Ban lãnh đạo các giải pháp về kỹ thuật, thiết bị máy móc, cải tiến tăng năng suất, tuổi thọ của các thiết bị máy móc.
- Theo dõi và báo cáo định kỳ cho Ban Tổng giám đốc về hoạt động của toàn bộ thiết bị nhà máy

- Lập và lưu trữ các tài liệu liên quan.

➤ Tổ vận hành

- Chịu trách nhiệm duy trì và kiểm soát hoạt động của các dây chuyền sản xuất
- Khắc phục các sự cố và sửa chữa thiết bị máy để cho hoạt động sản xuất được diễn ra liên tục.
- Tổ chức thực hiện hoàn thành lệnh sản xuất.
- Quản lý nhân sự, chấm công, nhận vật tư và theo dõi định mức.
- Chịu trách nhiệm quản lý dây chuyền sản xuất.
- Ghi chép đầy đủ sổ sách theo đúng quy trình kiểm soát quá trình sản xuất.
- Báo cáo kết quả sản xuất và báo cáo ngay lập tức khi xảy ra các sự cố phát sinh cho Ban lãnh đạo và Phòng Kỹ thuật Sản xuất Công nghệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

– Chịu trách nhiệm trước Ban Tổng giám đốc và trước pháp luật về mọi hành vi và việc làm trong phạm vi được giao phụ trách.

– Báo cáo cho Ban lãnh đạo và Phòng Kỹ thuật Sản xuất Công nghệ về chất lượng sản phẩm ra hàng ngày.

– Thực hiện công việc khác theo chỉ đạo của Trưởng phòng

➤ Tổ Quản lý chất lượng

– Đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra và chất lượng nguyên liệu đầu vào đáp ứng được các yêu cầu và tiêu chuẩn chất lượng theo quy định nhà máy.

– Lập kế hoạch cụ thể để kiểm soát chất lượng. Trực tiếp hướng dẫn nghiệp vụ, theo dõi, kiểm tra và đánh giá bộ phận chịu trách nhiệm sản xuất sản phẩm

– Hướng dẫn Tổ vận hành, tổ đóng hàng về việc lấy mẫu đảm bảo và đúng cách. Tự xử lý khi có sản phẩm không đạt chất lượng tại mỗi công đoạn ra vôi.

– Chịu trách nhiệm xây dựng và kiểm soát hệ thống các tiêu chuẩn về chất lượng của từng loại sản phẩm

– Kiểm soát các công cụ, thiết bị phục vụ quá trình kiểm tra chất lượng sản phẩm

– Thường xuyên theo dõi và kiểm tra để kịp thời phát hiện các sản phẩm không đáp ứng được tiêu chuẩn chất lượng

➤ Nhân viên IT

– Tham mưu, đề xuất giải pháp phát triển hệ thống công nghệ thông tin của Công ty

– Tiếp nhận và xử lý sự cố máy tính và các thiết bị ngoại vi

– Theo dõi lắp đặt sửa chữa hệ thống Camera, máy chấm công

– Quản lý Tổng đài điện thoại nội bộ

– Quản lý hệ thống Internet + mạng Lan

– Quản lý Tên miền, Email

– Thực hiện công việc khác của Ban Tổng giám đốc chỉ đạo

b. Bộ phận Kỹ thuật – Sản xuất

➤ Tổ Cơ giới

– Phục vụ trong việc cung ứng nguyên vật liệu cho sản xuất

– Đảm bảo luôn cấp đủ nguyên liệu đầu vào cho tổ vận hành

– Trong quá trình nhập liệu phải đổ đúng vào các vị trí của từng loại nguyên liệu

– Lên kế hoạch bảo trì định kỳ cho các xe cơ giới, đảm bảo xe luôn vận hành theo kế hoạch sản xuất

– Báo cáo Ban lãnh đạo về tình hình hoạt động, sửa chữa định kỳ hàng tháng

– Thực hiện các công việc khác theo phân công

➤ Tổ vật tư

- Đảm bảo luôn cung cấp vật tư kịp thời cho hoạt động sửa chữa trong nhà máy
- Tìm kiếm nhà cung cấp vật tư, tham mưu cho Ban lãnh đạo những nhà cung cấp cũng như các loại vật tư sửa chữa chất lượng
- Lập danh sách theo dõi các nhà cung cấp
- Theo dõi các loại vật tư tiêu hao, vật tư sửa chữa định kỳ trong nhà máy
- Tổ đóng hàng
 - Quản lý các quy trình nhập hàng gồm nhập hàng tại nhà máy, nhập hàng ngoài, các loại vật tư phục vụ đóng hàng:
 - + Tiếp nhận kế hoạch nhập hàng từ bộ phận kinh doanh
 - + Lên kế hoạch nhập hàng cho các bộ phận có liên quan thực hiện
 - + Kiểm soát chất lượng hàng nhập
 - + Theo dõi kiểm soát phiếu nhập hàng
 - + Nhập kho cho các mặt hàng đảm bảo chất lượng, sắp xếp vị trí lưu kho cho thuận tiện việc xuất hàng sau này
 - Quản lý các quy trình xuất hàng, xuất các vật tư phục vụ đóng hàng:
 - + Thông báo sản lượng sản xuất dự kiến trong ngày kế tiếp cho bộ phận kinh doanh để lên kế hoạch xuất hàng
 - + Tiếp nhận kế hoạch xuất hàng từ bộ phận kinh doanh
 - + Lên kế hoạch xuất hàng theo kế hoạch
 - + Kiểm soát chất lượng hàng xuất (mặt hàng, số xe, số booking, tiến độ đóng hàng, loại vật tư đóng hàng...)
 - + Theo dõi kiểm soát phiếu xuất hàng
 - Quản lý hàng tồn kho:
 - + Theo dõi lượng tồn kho của từng loại, báo cáo hàng ngày sản lượng nhập, xuất, tồn kho cho ban lãnh đạo và các bộ phận liên quan
 - + Kiểm soát chất lượng các mặt hàng tồn kho, lên kế hoạch xử lý cho các mặt hàng tồn kho lâu ngày
 - + Có các biện pháp để đảm bảo chất lượng cho các mặt hàng lưu kho
- Trạm cân
 - Thực hiện cân hàng đối với các loại mặt hàng trong nhà máy
 - Đảm bảo số liệu chính xác trung thực
 - Cung cấp phiếu cân cho các bên liên quan, đối chiếu lại số liệu với tổ đóng hàng.
 - Báo cáo hàng ngày số liệu các mặt hàng đã cân cho Ban lãnh đạo và các phòng ban liên quan

- Lưu giữ chứng từ phiếu cân
- Thực hiện các công việc khác khi có sự phân công

➤ **Kho**

- Đảm bảo quản lý, xuất nhập các kho vật tư và thành phẩm của Nhà máy theo đúng quy định.
- Thủ kho có trách nhiệm nghiệm thu đúng, đủ các sản phẩm nhập kho theo đúng quy cách đóng gói của kiện hàng.

– Thủ kho có trách nhiệm quản lý, bảo quản, sắp xếp và giao nhận hàng hoá vật tư nhập xuất qua kho. Tất cả thủ tục giao nhận đều phải có giấy tờ hợp lệ và có phê duyệt của người có thẩm quyền theo quy định nhập xuất kho đã ban hành thì thủ kho mới được thực hiện. Các trường hợp khẩn cấp xuất nhập kho khẩn thì trong vòng 24 giờ sau thủ kho phải có trách nhiệm hoàn tất giấy tờ hợp lệ.

– Thủ kho có trách nhiệm xuất hàng ngay theo đúng các điều kiện trong hoá đơn bán hàng đã có phê duyệt. Trong trường hợp không xuất được ngay phải báo cáo cho Ban Tổng giám đốc để có biện pháp xử lý.

– Thủ kho phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và đền bù trước những tổn thất do bảo quản không tốt gây đổ vỡ, hư hỏng, thiếu hụt bởi sự vô ý của thủ kho gây ra hay xuất nhập kho khi chưa có phê duyệt của cấp trên. Nếu tổn thất lớn vượt quá khả năng của thủ kho thì sẽ bị đưa ra toà để truy cứu trách nhiệm hình sự.

– Thủ kho có trách nhiệm cập nhật thông tin theo dõi đầy đủ hàng hoá nhập xuất qua kho vào phần mềm, thường xuyên báo cáo định kỳ cho cấp trên về số lượng nhập – xuất – tồn kho và tình trạng của từng loại vật tư hàng hóa trong kho.

3.5.3. Bộ phận An Ninh

– Đảm bảo ngăn ngừa các mối nguy hại có thể xảy ra, gây thiệt hại cho con người và tài sản trong Nhà máy.

- Đảm bảo an ninh trật tự khu vực dân cư xung quanh Nhà máy.
- Tập trung cao độ để đảm bảo tình hình an ninh, an toàn luôn trong tầm kiểm soát.
- Tiếp nhận, hướng dẫn vị trí để xe cho khách và công nhân viên trong Nhà máy.
- Ghi chép theo dõi tất cả các loại xe ra vào Nhà máy
- Phân luồng giao thông khu vực Cảng đảm bảo cho xe vận tải từ Nhà máy ra vào Cảng
- Ghi đầy đủ biên bản giao ca trong sổ giao ca theo quy định Công ty.

3.5.4. Phòng Kinh doanh

➤ **Bộ phận mua bán**

– Mua hàng:

- + Phụ trách tìm kiếm nhà cung cấp mặt hàng nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất
- + Tìm kiếm các nhà cung cấp mặt hàng phục vụ trong quy trình đóng hàng
- + Lập danh sách các nhà cung cấp theo dõi và đánh giá

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

- + Theo dõi chất lượng sản phẩm từ các nhà cung cấp
- + Báo cáo Ban lãnh đạo hàng ngày
- Bán hàng:
 - + Tìm kiếm khách hàng, duy trì quan hệ với các khách hàng lẻ. Đảm bảo cung cấp các mặt hàng lâu dài
 - + Theo dõi hàng hóa, điều phối hàng trong tuần, tháng. Lập bảng theo dõi lượng xuất nhập tồn.

3.5.5. Phòng Kế toán tài chính

➤ Bộ phận kế toán

- Tổ chức hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính, báo cáo kê khai định kỳ Tháng, Quý, Năm theo quy định của các cơ quan quản lý nhà nước;
- Căn cứ vào các chứng từ kế toán và nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoàn thiện, xử lý hồ sơ, thực hiện hạch toán kế toán theo quy định của Pháp luật và các quy định của Công ty về lĩnh vực kế toán, thống kê, thuế.
- Thực hiện các công việc theo yêu cầu quản trị của Công ty
- Theo dõi, đối chiếu công nợ phải thu, phải trả hàng ngày chi tiết theo từng khách hàng, nhà cung cấp.
- Thực hiện thu, chi, quản lý quỹ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.
- Kiểm soát, cân đối các khoản mục chi phí; tập hợp các chi phí phát sinh theo ngày, theo tháng, khoản mục và hạch toán kế toán theo đúng quy định.
- Tập hợp chi phí, tính giá thành sản xuất sản phẩm.
- Lập các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất phục vụ cho hoạt động quản trị của Ban lãnh đạo Công ty, các bộ phận liên quan.

➤ Bộ phận hành chính

- Quản lý hồ sơ tài liệu
- Các công việc liên quan đến bảo hiểm xã hội
- Quản lý vật tư văn phòng phẩm
- Quản lý sử dụng con dấu
- Bàn chấm công
- Kiểm tra vệ sinh khối văn phòng
- Bố trí phòng họp
- Theo dõi vé cầu đường phương tiện
- Quản lý nhân sự của Công ty
- Theo dõi thiết bị tài sản Công ty.

4. Cơ cấu cổ đông

4.1. Cơ cấu cổ đông Công ty

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 16/01/2025 như sau:

Cơ cấu cổ đông tại ngày 16/01/2025

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài			
1	Trong nước	105	14.375.000	100
1.1	Nhà nước	-	-	-
1.2	Tổ chức	02	7.975.000	55,48
1.3	Cá nhân	103	6.400.000	44,58
2	Nước ngoài	-	-	-
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-
2.2	Cá nhân	-	-	-
	Tổng cộng	105	14.375.000	100
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông lớn	3	12.769.200	88,83
2	Cổ đông khác	102	1.605.800	11,17
	Tổng cộng	105	14.375.000	100

Nguồn: Danh sách cổ đông của DLH lập ngày 16/01/2025

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 16/01/2025 như sau:

STT	Cổ đông	Số giấy CN ĐKDN/CCCD/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Đặng Đức Minh	031081008782	Số 5/9/33 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	4.794.200	33,35
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	0200137247	Tầng 9 tòa nhà Đông Phương, số 04/B1 lô 26BC, đường Lê Hồng Phong, phường Đông	5.100.000	35,48

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

STT	Cổ đông	Số giấy CN ĐKDN/CCCD/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
			Khê, quận Ngô Quyền, Hải Phòng		
3	Công ty Cổ phần Đầu tư TND Global	0109983238	Tầng 3, Khu Văn phòng số 705 Lạc Long Quân, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.875.000	20,00
	Tổng			12.769.200	88,83

Nguồn: DLH

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông sáng lập

Căn cứ Khoản 3, Điều 120, Luật Doanh nghiệp: *“Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó”.*

CTCP Vôi Công nghiệp DLH hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 23/10/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800462363 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 23/10/2008, thay đổi lần thứ 18 ngày 19/09/2023. Hạn chế đối với cổ đông sáng lập của Công ty tại thời điểm công ty chuyển thành công ty cổ phần sẽ có hiệu lực đến ngày 23/10/2011. Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phần của cổ đông sáng lập không còn hạn chế chuyển nhượng.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.
5.1. Danh sách công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng

Không có

5.2. Danh sách công ty con, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối

Không có

5.3. Đối tượng khác

Không có

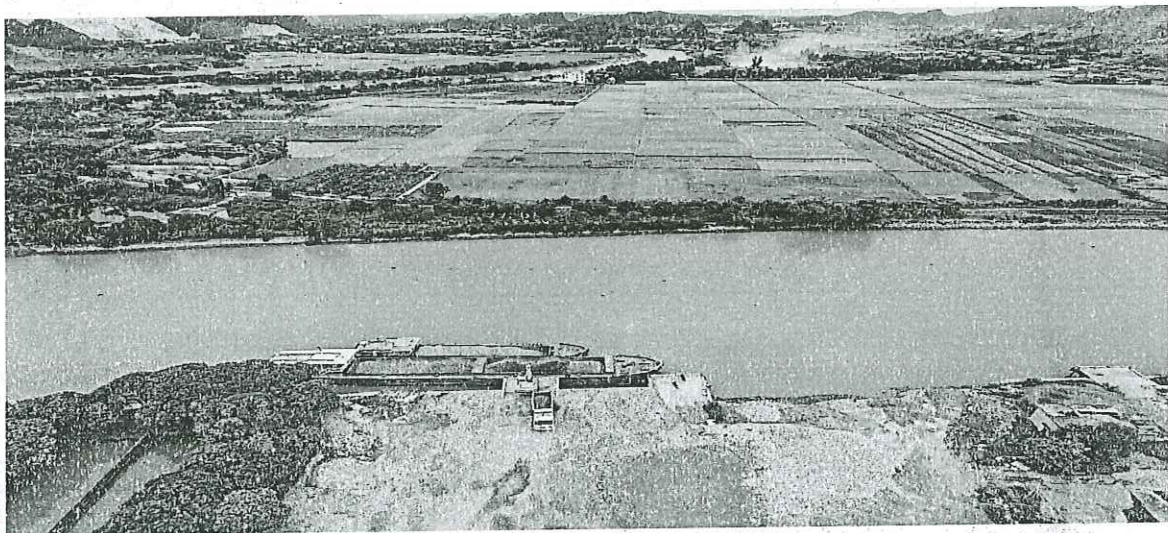
6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vôi công nghiệp. Công ty sở hữu chuỗi sản xuất, cung ứng khép kín với bến thủy nội địa được đầu tư chuyên nghiệp góp phần tối ưu hóa chi phí sản xuất, chi phí logistics cho khách hàng.



Khu Nhà điều hành của DLH

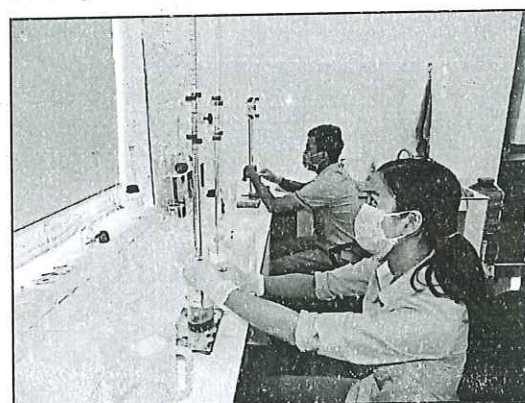
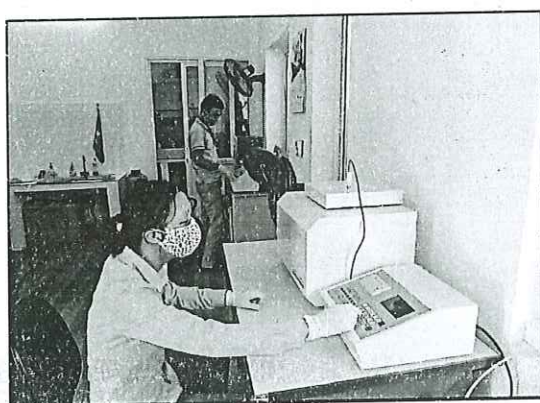


Khu vực Bến thủy nội địa của DLH

Với công nghệ sản xuất hiện đại, quy mô lớn, nhà máy DLH được đầu tư hệ thống lò trực đứng, theo công nghệ cao của Hàn Quốc. Với đội ngũ nhân sự chất lượng cao, nhiều kinh nghiệm, quản lý sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015. Các sản phẩm của DLH được kiểm soát chặt chẽ từ khâu nguyên liệu đầu vào tới sản phẩm đầu ra hàng ngày với 1 phòng thí nghiệm và các đơn vị giám định độc lập như SGS, Vinacontrol nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng nhất, đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về thành phần hóa học theo yêu cầu của khách hàng. Các sản phẩm chính của DLH bao gồm Vôi, Dolomite nung, Vôi ngâm nước,... Các sản phẩm của DLH được nhiều đơn vị khác nhau sử dụng trong các hoạt động sản xuất như sản xuất thép, sản xuất giấy, xử lý nước thải, nuôi trồng thủy sản.



Một số sản phẩm chủ yếu của DLH



Phòng kiểm tra quản lý chất lượng của DLH



Kho chứa sản phẩm của DLH

6.2. Hiệu quả hoạt động kinh doanh

❖ Cơ cấu doanh thu thuần trong 02 năm gần nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

Doanh thu	Năm 2023		Năm 2024		Tăng/giảm (%)
	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/DTT (%)	
Doanh thu bán hàng hóa	303.367	99,99	337.453	99,99	11,24
Doanh thu khác	20	0,01	24	0,01	-
Tổng cộng	303.387	100	337.477	100	11,24

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Doanh thu bán hàng hóa chiếm tỷ trọng chủ yếu trong doanh thu thuần của Công ty, bao gồm doanh thu từ việc bán vôi và các sản phẩm chế biến từ vôi. Các sản phẩm này của Công ty được các công ty thương mại, công ty sản xuất khác mua để làm nguyên vật liệu, phụ gia trong nhiều lĩnh vực công nghiệp khác như sản xuất thép, xử lý môi trường, xây dựng ...

Doanh thu khác của Công ty đến từ các hoạt động cho thuê kho hàng và chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ (khoảng 0,01%) doanh thu thuần hàng năm của Công ty.

Mặt hàng	Năm 2023		Năm 2024		+/- (%)	
	Sản lượng bán hàng (tấn)	Doanh thu (triệu đồng)	Sản lượng bán hàng (tấn)	Doanh thu (triệu đồng)	Sản lượng bán hàng	Doanh thu
Dolomite	85.379	140.210	79.417	134.717	(6,98)	(3,92)
Vôi bột	3.517	6.152	2.124	3.047	(39,61)	(50,48)
Vôi cục	104.804	146.578	140.142	190.004	33,72	29,63
Vôi Hydrat	4.463	10.395	3.207	8.731	(28,15)	(16,00)
Bao bì, pallet, đá loại	-	32	-	955		2.927,22
Khác	-	20	-	24		20,00
Tổng cộng	198.164	303.387	224.890	337.477	13,49	11,24

(Nguồn: DLH)

Trong các sản phẩm chủ lực của Công ty bao gồm Dolomite, vôi bột, vôi cục và vôi Hydrat. Trong đó tỷ trọng lớn nhất là vôi cục (chiếm khoảng 50% sản lượng bán hàng) và Dolomite (chiếm khoảng 40% sản lượng bán hàng). Còn lại là vôi bột, vôi Hydrat và các doanh thu khác đến từ hoạt động bán bao bì, pallet, đá loại và cho thuê kho hàng. Trong năm 2024 Công ty có mức tăng

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

trường cả về tổng sản lượng bán hàng và doanh thu, tương ứng với mức tăng là 13,49% và 11,24%. Tuy nhiên mức tăng trưởng này chủ yếu đến từ sản phẩm vôi cục (tăng 33,72% sản lượng bán hàng và 29,63% doanh thu). Các mặt hàng khác (vôi bột, Dolomite, vôi Hydrat) đều sụt giảm cả về sản lượng bán hàng và doanh thu.

Thị trường bán sản phẩm của Công ty bao gồm thị trường trong nước và nước ngoài. Trong đó thị trường trong nước là thị trường chủ đạo của Công ty, chiếm khoảng 97% doanh thu của Công ty. Chỉ một phần nhỏ doanh thu của Công ty (khoảng 3%) đến từ các đối tác nước ngoài với sản phẩm chính là vôi cục, vôi Hydrat.

Đơn vị: triệu đồng

	Năm 2023	Năm 2024
Doanh thu trong nước	296.280	333.180
Doanh thu nước ngoài	7.107	4.297
Tổng doanh thu thuần	303.387	337.477

Nguồn: DLH

❖ Cơ cấu giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp trong 02 năm gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Mặt hàng	Năm 2023		Năm 2024		+/- (%)	
	Giá vốn hàng bán	Lợi nhuận gộp	Giá vốn	Lợi nhuận gộp	Giá vốn	Lợi nhuận gộp
Dolomite	122.285	17.925	114.966	19.751	(5,99)	10,19
Vôi bột	4.911	1.242	3.250	(204)	(33,81)	(116,39)
Vôi cục	134.100	12.479	172.056	17.947	28,31	43,82
Vôi Hydrat	9.372	1.023	6.824	1.908	(27,19)	86,47
Bao bì, pallet, đá loại	31	0,09	1.109	(154)	3425,35	#NA
Khác	-	20	-	24	-	20,00
Tổng cộng	270.699	32.688	298.204	39.272	10,16	20,14

(Nguồn: DLH)

Giá vốn hàng bán nhìn chung đều có mức biến động tương ứng với doanh thu giữa các năm. Tuy nhiên xét trong năm 2024, giá vốn hàng bán của Dolomite giảm 5,99% (trong khi đó doanh thu của Dolomite chỉ giảm 3,92%), giá vốn hàng bán của vôi cục tăng 28,31% (trong khi đó doanh thu của vôi cục tăng 29,63% so với năm 2023. Điều này dẫn đến lợi nhuận gộp của Dolomite và vôi cục có mức tăng tương ứng là 10,19% và 43,82%. Lợi nhuận gộp của các mặt hàng khác có mức thay đổi cao: lợi nhuận gộp vôi bột năm 2024 giảm 116,39%, lợi nhuận gộp vôi Hydrat tăng 86,47% nhưng các mặt hàng này đều chỉ có mức đóng góp khá nhỏ trong cơ cấu tổng lợi nhuận

gộp của Công ty. Nhìn chung tổng doanh thu của Công ty năm 2024 tăng 11,24%, nhưng giá vốn hàng bán năm 2024 có mức tăng chậm hơn là 10,16%, điều này dẫn đến lợi nhuận gộp của Công ty đạt mức tăng là 20,14%.

❖ **Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất**

Đơn vị tính: triệu đồng

Yếu tố chi phí	Năm 2023		Năm 2024		Tăng/giảm (%)
	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	
Giá vốn hàng bán	270.699	89,23	298.204	88,36	10,16
Chi phí bán hàng	4.211	1,39	2.560	0,76	(39,21)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.226	3,37	8.853	2,62	(13,43)
Chi phí tài chính	13.510	4,45	9.103	2,70	(32,62)
Chi phí khác	45	0,01	80	0,02	77,78
Tổng cộng	298.691	98,45	318.800	94,47	6,73

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Tổng chi phí của Công ty chiếm tỷ trọng khoảng 95% - 98% doanh thu thuần của Công ty. Trong đó Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn nhất (khoảng gần 90% doanh thu thuần). Giá vốn hàng bán của Công ty bao gồm các chi phí mua nguyên vật liệu như than, đá vôi, đá dolomit chưa nung ..., chi phí nhiên liệu để duy trì hoạt động sản xuất, chi phí vận hành và khấu hao máy móc, thiết bị ... và các chi phí khác.

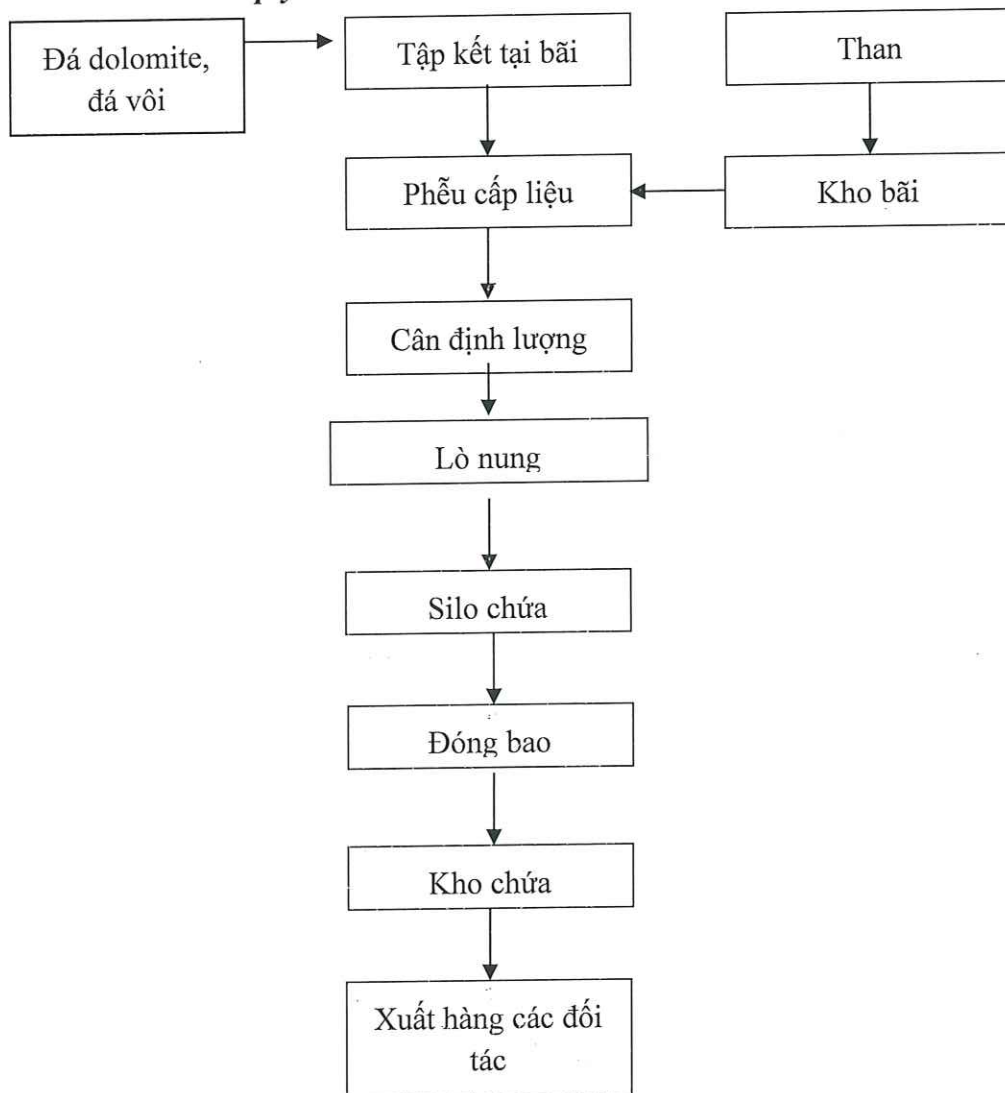
Chi phí bán hàng của Công ty năm 2024 giảm 39,21% so với năm 2023 do phần lớn chi phí bán hàng phát sinh từ các hợp đồng bán hàng với các đối tác nước ngoài, đồng thời trong năm 2024 doanh thu nước ngoài của Công ty chỉ đạt 4.297 triệu đồng (giảm 39,54% so với năm 2023).

Chi phí tài chính của Công ty năm 2024 giảm 32,62% so với năm 2023 do Công ty trả dần khoản dư nợ gốc vay dài hạn, đồng thời lãi suất áp dụng của các khoản vay trong năm 2024 cũng thấp hơn đáng kể so với năm 2023.

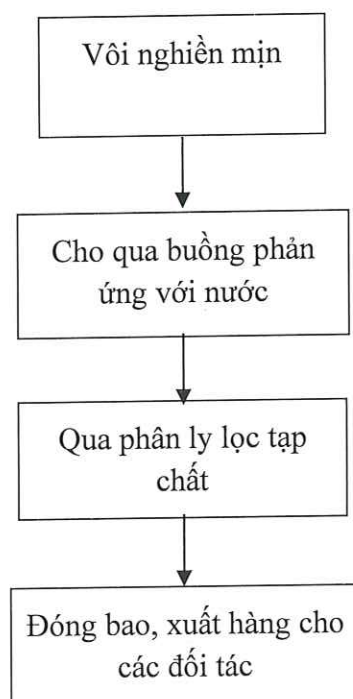
[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

6.3. Công nghệ áp dụng

Sơ đồ quy trình sản xuất vôi cục, Dolomite nung



[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

Sơ đồ quy trình sản xuất Vôi ngậm nước

Đá dolomite, đá vôi ... và than được thu mua về tập kết tại sân bãi và kho chứa sau đó dùng máy xúc vận chuyển đến phễu cấp liệu qua hệ thống băng tải nguyên liệu và cân định lượng được vận chuyển vào phễu cấp liệu, nhờ hệ thống băng tải đưa nguyên liệu lên lò nung vôi. Đồng thời với quá trình nung là sự dịch chuyển từ trên xuống dưới của nguyên liệu do vận hành của công nhân và quạt đẩy khí để đốt cháy các nhiên liệu sau khi di chuyển đến cửa dưới tạo thành vôi và nhiệt độ cũng giảm xuống gần bằng nhiệt độ thường, vôi được lấy ra ở cửa lò qua hệ thống sàng phân loại theo băng tải đưa lên silo chứa, đóng bao chuyển vào lưu trữ trong kho. Sản phẩm lưu giữ trong kho tùy theo yêu cầu của từng khách hàng có thể được vận chuyển đến địa điểm mà khách hàng yêu cầu.

6.4. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Công ty có các hợp đồng lớn đã được thực hiện, đã được ký kết và chưa thực hiện như sau:

STT	Hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Tên đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đông lớn của Công ty
I	Hợp đồng đầu vào				
1	Mua than cục	96.214	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH MTV Sản xuất và thương mại Bùi Đức	Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

STT	Hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Tên đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đông lớn của Công ty
2	Mua than cục	23.569	Ký kết hàng năm	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu khoáng sản Đông Bắc	Không có
3	Mua than cục	13.411	Ký kết hàng năm	Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh than Hải Thành	Không có
4	Mua đá dolomite chưa nung	12.517	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Khoáng sản Trang Huy	Không có
5	Mua đá vôi	10.877	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Khoáng sản Trang Huy	Không có
6	Mua đá vôi	8.021	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH xây dựng giao thông thủy lợi Giang Sơn	Không có
7	Mua đá vôi	11.276	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH khoáng sản Minh Hưng	Không có
8	Mua đá vôi	5.620	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Hoàng Nguyên	Không có
9	Vận chuyển hàng hóa	16.183	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH vận tải thủy DLH	(*)
10	Vận chuyển hàng hóa	6.817	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH xây dựng giao thông thủy lợi Giang Sơn	Không có
II Hợp đồng đầu ra					
1	Bán vôi sống đã nung dạng cục	96.033	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Anh Linh	Không có
2	Bán dolomite nung	4.184	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Anh Linh	Không có
3	Bán vôi cục, vôi bột và các sản phẩm khác từ vôi	67.126	Ký kết hàng năm	Công ty Cổ phần DLH GLOBAL	Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

STT	Hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)	Thời điểm ký kết	Tên đối tác	Mối quan hệ với Người nội bộ/Cổ đông lớn của Công ty
4	Bán dolomite nung	121.523	Ký kết hàng năm	Công ty Cổ phần DLH GLOBAL	Không có
5	Bán dolomite nung và các sản phẩm khác từ dolomite nung	15.039	Ký kết hàng năm	Công ty Cổ phần NVM	Không có
6	Bán vôi cục, vôi bột và các sản phẩm khác từ vôi	3.811	Ký kết hàng năm	Công ty Cổ phần NVM	Không có
7	Vôi cục	5.678	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Lê Phạm	Không có
8	Vôi cục	14.326	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH xuất nhập khẩu quốc tế TVC Việt Nam	Không có
9	Vôi cục	9.536	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH sản xuất & thương mại Trường Phát HD	Không có
10	Vôi cục	4.106	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Sơn Thủy KM	Không có
11	Vôi cục	675	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Phạm	Không có
12	Dolomit nung	5.708	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Phạm	Không có
13	Hydrat	2.204	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH tiếp vận & thương mại quốc tế Delta	Không có
14	Vôi bột	155	Ký kết hàng năm	Công ty TNHH tiếp vận & thương mại quốc tế Delta	Không có



(*) Ông Đặng Đức Minh (Chủ tịch HĐQT CTCP Vôi Công nghiệp DLH) là Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH vận tải thủy DLH;

Ông Vũ Mạnh Hùng (thành viên HĐQT CTCP Vôi Công nghiệp DLH) là thành viên HĐQT tại Công ty TNHH vận tải thủy DLH;

Bà Nguyễn Thị Huyền (thành viên BKS CTCP Vôi Công nghiệp DLH) là nhân viên kế toán tại Công ty TNHH vận tải thủy DLH.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

7.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	297.413	291.920	(1,85)
2	Vốn chủ sở hữu	153.141	168.606	10,10
3	Doanh thu thuần	303.387	337.477	11,24
4	Lợi nhuận từ HĐKD	4.823	18.877	291,40
5	Lợi nhuận khác	3	(73)	#NA
6	Lợi nhuận trước thuế	4.825	18.804	289,72
7	Lợi nhuận sau thuế	3.696	15.464	318,40
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	257	1.076	318,68
9	Giá trị sổ sách một cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	10.653	11.729	10,10

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Tổng giá trị tài sản năm 2024 của công ty giảm nhẹ 1,85% so với năm 2023, đạt 291,92 tỷ đồng. Tuy nhiên giá trị vốn chủ sở hữu của Công ty tăng trưởng ấn tượng ở mức 10,1%, đạt 168,6 tỷ đồng do trong năm 2024. Điều này có được là do Công ty đã đạt được kết quả hoạt động kinh doanh ấn tượng trong năm 2024: Doanh thu thuần năm 2024 đạt 337.477 triệu đồng, tăng 11,24%, đồng thời giá vốn hàng bán đạt 298.204 triệu đồng, chỉ tăng 10,16% so với năm 2023. Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu lớn hơn tỷ lệ tăng của giá vốn hàng bán làm cho lợi nhuận gộp của Công ty năm 2024 đạt 39.272 triệu đồng, tăng 20,14% so với năm 2023. Đồng thời các chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính của Công ty trong năm 2024 đều giảm lần lượt ở mức 39,21%, 13,43% và 32,62% dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty đạt 15.464 triệu đồng, tăng 318,68% so với năm 2023.

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm gần nhất và trong kỳ gần nhất

a. Thuận lợi

Ngành sản xuất vôi công nghiệp tại Việt Nam đã phát triển đều đặn trong thời gian qua do vôi là một trong những nguyên liệu đầu vào thiết yếu cho nhiều ngành công nghiệp khác nên nhu

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

cầu thị trường cho các công ty sản xuất vôi công nghiệp vẫn đang trong giai đoạn tăng trưởng. Mối liên kết giữa ngành sản xuất vôi và nhiều ngành công nghiệp khác là nhân tố quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế tổng thể. Theo đó nhu cầu ngày càng tăng từ các ngành công nghiệp sản xuất, xây dựng đã tạo ra thị trường tiêu thụ ổn định và phát triển bền vững cho sản phẩm vôi công nghiệp. Điều này không chỉ giúp các công ty vôi công nghiệp tại Việt Nam duy trì hoạt động hiệu quả mà còn mở ra nhiều cơ hội tăng trưởng và phát triển trong tương lai.

Nhà máy sản xuất Vôi công nghiệp DLH được thiết kế theo công nghệ hiện đại, đội ngũ cán bộ công nhân viên có tay nghề, được đào tạo bài bản, tâm huyết, các sản phẩm của Công ty đều được kiểm tra thường xuyên để đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

Đồng thời Công ty hiện đang sở hữu tệp khách hàng uy tín, các doanh nghiệp đối tác đều là những công ty sản xuất/xuất khẩu có uy tín trên địa bàn.

b. Khó khăn

Sự biến động về giá cả nguyên liệu đầu vào như đá vôi và nhiên liệu, đồng thời giá cước vận tải biển tăng vọt do đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu trong năm 2023-2024 là một trong những yếu tố gây khó khăn nghiêm trọng tới Công ty. Việc chi phí sản xuất tăng cao và không ổn định làm ảnh hưởng đến giá bán và lợi nhuận của Công ty.

Vôi công nghiệp là một trong các nguyên liệu đầu vào chính của lĩnh vực sản xuất thép. Theo đó phần lớn doanh thu bán hàng của Công ty là các doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực sản xuất thép. Do vậy sự sụt giảm hoặc hồi phục trong lĩnh vực sản xuất thép có ảnh hưởng rất lớn đến nhu cầu thu mua vôi công nghiệp của Công ty.

Đồng thời ngành sản xuất vôi công nghiệp cũng đối diện với sự cạnh tranh gay gắt từ các nhà sản xuất trong nước và quốc tế. Các công ty cần phải liên tục cải tiến công nghệ và nâng cao chất lượng sản phẩm để duy trì thị phần và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Điều này đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn và khả năng quản lý giám sát hiệu quả và khoa học.

Hơn nữa các vấn đề về việc kiểm soát và xử lý các tác nhân ô nhiễm môi trường là một thách thức lớn đối với các nhà máy sản xuất vôi công nghiệp. Quá trình sản xuất vôi phát sinh lượng lớn khí thải CO₂ và bụi, gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường xung quanh và sức khỏe cộng đồng. Do đó các doanh nghiệp sản xuất vôi công nghiệp phải đầu tư nhiều vào công nghệ xử lý khí thải và các biện pháp bảo vệ môi trường, đảm bảo tuân thủ các quy định chặt chẽ từ cơ quan quản lý, tuy nhiên việc này sẽ làm tăng chi phí sản xuất của doanh nghiệp, làm giảm khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

8. Vị thế của Công ty trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH là một trong những doanh nghiệp nằm trong Quy hoạch phát triển công nghiệp vôi đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Xây Dựng theo Quyết định số 507/QĐ-BXD ngày 27/04/2015. Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH sở hữu nhà máy sản xuất vôi công nghiệp với 5 lò nung, đạt công suất khoảng 320.000 tấn/năm. Trong đó Công ty áp dụng các công nghệ tiên tiến, mức độ cơ giới hóa và tự động hóa cao để nâng cao chất lượng sản phẩm; đa dạng hóa về chủng loại đáp ứng nhu cầu đa dạng trong các ngành, lĩnh vực sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng và xuất khẩu.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành sản xuất vôi công nghiệp tại Việt Nam có triển vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai, nhờ vào nhiều yếu tố thuận lợi. Trước hết, nhu cầu vôi công nghiệp ngày càng tăng cao trong các ngành xây dựng, sản xuất thép, xử lý nước và nông nghiệp ... đảm bảo thị trường tiêu thụ tăng trưởng ổn định. Bên cạnh đó, sự quan tâm và đầu tư của chính phủ vào cơ sở hạ tầng và các chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong ngành mở rộng quy mô và nâng cao năng lực sản xuất. Đồng thời, việc tăng cường hợp tác quốc tế và mở rộng thị trường xuất khẩu cũng mở ra nhiều cơ hội mới cho các doanh nghiệp sản xuất vôi công nghiệp Việt Nam. Với sự kết hợp của các yếu tố này, ngành sản xuất vôi công nghiệp tại Việt Nam đang trên đà phát triển bền vững và hứa hẹn mang lại nhiều đóng góp quan trọng cho nền kinh tế.

9. Chính sách đối với người lao động

➤ Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2024

Loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ trọng
Phân theo giới tính		
- Nam	72	51%
- Nữ	70	49%
Phân theo trình độ học vấn		
- Trình độ đại học và trên đại học	15	11%
- Trình độ cao đẳng trung cấp	14	10%
- Trình độ công nhân kỹ thuật	24	17%
- Đối tượng khác (lao động phổ thông)	89	63%
Tổng cộng	142	100%

Nguồn: DLH

9.1. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện làm việc theo chính sách ca kíp đối với khối sản xuất. Công ty chia làm 03 ca/ngày. Nhân viên làm việc theo ca với 8 giờ/ngày và 6 ngày/tuần. Khối văn phòng làm việc theo giờ hành chính 8 giờ/ngày và 6 ngày/tuần. Ngoài ra, khi cần yêu cầu nhân viên làm thêm giờ, Công ty thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Nhân viên được nghỉ phép nghỉ lễ, Tết, ốm đau thai sản thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động.

9.2. Chính sách đào tạo

Chính sách đào tạo cho người lao động luôn được Công ty chú trọng. Với mục tiêu nâng cao chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ của nguồn nhân lực, Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH

đã xây dựng Quy trình đào tạo nhằm đảm bảo thực hiện việc đào tạo một cách khoa học, hệ thống và mang lại hiệu quả cao.

Với tinh thần nhiệt huyết ham học hỏi của tuổi trẻ, Công ty thường xuyên tạo điều kiện, tiến cử nhân viên tham gia các khóa học nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, chứng chỉ phục vụ trong công tác quản lý và triển khai các đầu mục công việc tại Công ty.

9.3. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng, trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm đánh giá đúng năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân trong Công ty, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ công nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả công việc. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp,... theo quy định hiện hành của pháp luật lao động.

Công ty thực hiện đóng đủ các khoản bảo hiểm cho người lao động theo quy định của Nhà nước bao gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Mức lương bình quân của người lao động Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Số lao động bình quân năm (người)	152	148
Mức lương bình quân (triệu đồng/người/tháng)	12,5	15,73

Nguồn: DLH

10. Chính sách cổ tức

Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính, kế hoạch kinh doanh của các năm tới và nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Theo Điều lệ Công ty, Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật.
- Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Trên cơ sở nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm 2022 và 2023, Công ty không thực hiện chi trả cổ tức.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được ghi chép bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

a) Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình và khấu hao tài sản cố định được áp dụng theo đúng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá Tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được Tài sản cố định hữu hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại Tài sản cố định hữu hình như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc:	05 – 25 năm
Máy móc và Thiết bị:	03 – 10 năm
Phương tiện vận tải	06 – 10 năm
Thiết bị văn phòng	03 – 10 năm
Các tài sản khác	05 năm
Thiết bị quản lý	05 năm

Tài sản cố định vô hình

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty không có tài sản cố định vô hình.

b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay đến hạn. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh. Đến thời điểm 31/12/2024, Công ty không có nợ quá hạn.

c) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của DLH tại thời điểm 31/12/2023 và 31/12/2024 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Danh mục	31/12/2023	31/12/2024
1	Thuế giá trị gia tăng	670.812.999	-
2	Thuế xuất, nhập khẩu	6.515.543	6.515.543
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	769.759.726	3.340.227.183
4	Thuế thu nhập cá nhân	-	-
5	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	72.140.915	2.426.214
	Tổng cộng	1.519.229.183	3.349.168.940

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

d) Trích lập các quỹ theo luật định

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Hàng năm, căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thông qua phương án trích lập các quỹ nếu thấy cần thiết theo đúng Điều lệ, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Tuy nhiên, kể từ khi thành lập, Công ty không thông qua việc trích lập các quỹ, do vậy số dư Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty bằng 0 (không) đồng.

e) Tình hình công nợ

➤ Các khoản phải thu

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	44.872	62.152
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	30.420	55.954
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	11.442	5.699
3	Phải thu ngắn hạn khác	6.840	5.970
4	Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	(3.830)	(5.471)
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
	Tổng cộng	44.872	62.152

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Chi tiết phải thu ngắn hạn của khách hàng:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024	
		Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
1	Bên liên quan				
1.1	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	-	-	918	-
2	Bên khác				
1.1	Công ty Cổ phần DLH Global	22.167	-	44.435	-
1.2	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Anh Linh	2.726	-	5.197	-
1.3	Các khách hàng khác	5.527	(112)	5.404	(160)
	Tổng cộng	30.420	(112)	55.954	(160)

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Chi tiết trả trước cho người bán ngắn hạn:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024	
		Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
1	Bên liên quan				
1.1	Công ty TNHH Vận tải thủy DLH	248	-	-	-
1.2	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	-	-	457	-
2	Bên khác				
1.1	Công ty TNHH Khoáng sản Minh Hưng	660	-	634	-
1.2	Công ty Cổ phần EAGLE CAPITAL Việt Nam	340	-	510	-
1.3	Công ty TNHH MTV Sản xuất và Thương mại Bùi Đức	8.397	-	2.602	-
1.4	Công ty TNHH Đầu tư Victory Việt Nam	812	(568)	812	(812)
1.5	Công ty TNHH Vận tải Mạnh Phong	-	-	600	-
1.6	Các khoản trả trước cho người bán khác	985	-	84	-
	Tổng cộng	11.442	(568)	5.699	(812)

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Chi tiết Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi (bao gồm tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi):

Đơn vị: triệu đồng

STT	Hạng mục	31/12/2023		31/12/2024	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
1	Phải thu khách hàng: Công ty Cổ phần Vật liệu công nghệ Cao Kim Nam	160	48	160	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

2	Trả trước cho người bán: Công ty TNHH Đầu tư Victory Việt Nam	811	243	811	-
3	Phải thu khác: Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng	4.500	1.350	4.500	-
Tổng cộng		5.471	1.641	5.471	-

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Chi tiết phải thu ngắn hạn khác:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023		31/12/2024	
		Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
1.1	Ký cược, ký quỹ (1)	2.340	-	1.470	-
1.1	Phải thu Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng (2)	4.500	(3.150)	4.500	(4.500)
Tổng cộng		6.840	(3.150)	5.970	(4.500)

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

(1) Khoản tiền đảm bảo thực hiện dự án Nhà máy vôi công nghiệp DLH Công ty nộp cho Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương theo Thỏa thuận bảo đảm thực hiện dự án đầu tư số 29 ngày 01/04/2023.

(2) Khoản phải thu của Công ty với Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng để chuẩn bị cho việc ký và thực hiện hợp đồng liên doanh khai thác đá tại núi Thùm Thùm, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Theo đó, trong năm 2019 và năm 2020, Công ty đã thay mặt Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng nộp vào NSNN số tiền 3.647.714.000 VND để thanh toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Ngày 28/06/2021, Công ty chuyển cho Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng số tiền 1.352.286.000 VND theo Hợp đồng đặt cọc số 01/2020/HDDC ngày 19/12/2020. Hợp đồng đặt cọc này sẽ được khấu trừ vào tiền bên Công ty chuyển cho Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa hai bên để triển khai Dự án Khai thác đá vôi làm vật liệu phục vụ nhà máy xi măng Hải Phòng. Hai bên đang trong quá trình đàm phán, thương lượng các thỏa thuận trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Tuy nhiên đến cuối năm 2021, Công ty và Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng thống nhất không tiếp tục thực hiện việc hợp tác kinh doanh, do đó Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ số tiền này cho Công ty. Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng đã hoàn trả 500.000.000 VND. Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty và Công ty TNHH Phụ gia Hải Phòng vẫn đang tiếp tục làm việc để thống nhất phương án thanh toán và chấm dứt việc hợp tác kinh doanh.

➤ Các khoản phải trả

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Nợ ngắn hạn	109.202	115.644
1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.786	3.468
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	393	101
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.519	3.349
4	Phải trả người lao động	2.363	2.710
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	425	270
6	Phải trả ngắn hạn khác	174	178
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	101.542	105.568
II	Nợ dài hạn	35.070	7.670
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	35.070	7.670
	Tổng cộng	144.272	123.314

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

➤ Tổng dư nợ vay

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng giá trị các khoản vay và nợ thuê tài chính của DLH là khoảng 140,64 tỷ đồng. Đây là các khoản vay từ ngân hàng với mục đích tài trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Số dư chi tiết các khoản vay và nợ thuê tài chính của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	101.542	105.568
1.1	Vay ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (1)	79.644	78.168
1.2	Vay và nợ dài hạn đến hạn trả tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (2)	21.898	27.400
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	35.070	7.670
2.1	Vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (2)	35.070	7.670
	Tổng cộng	136.612	113.238

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Công ty đảm bảo có khả năng trả được các khoản vay và nợ thuê tài chính của Công ty. Công ty không có các khoản vay và nợ thuê tài chính quá hạn chưa thanh toán.

Chi tiết các khoản vay như sau:

- (1) Hợp đồng tín dụng số 328/2024-HĐCVHM/NHCT-KCNHD15 ký ngày 31/10/2024 giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH bao gồm các điều khoản chi tiết sau:
- + Hạn mức tín dụng: 80.000.000.000 VND;
 - + Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất;
 - + Thời hạn vay: Tối đa 05 tháng đối với mỗi khoản vay;
 - + Lãi suất cho vay: Áp dụng lãi suất thả nổi có điều chỉnh;
 - + Số dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2024 là 78.167.994.504 VND.

(2) Là các khoản vay theo các hợp đồng:

- Hợp đồng tín dụng số 238/2020-HĐDCVDADDT/NHCT-KCNHD5 ngày 30/11/2020 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:
 - + Hạn mức tín dụng: 62.000.000.000 VND;
 - + Mục đích vay: Thực hiện Dự án đầu tư mua sắm, lắp đặt máy móc thiết bị; cải tạo, nâng cấp dây chuyền số 2;
 - + Thời hạn cho vay: 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên;
 - + Lãi suất cho vay: Thả nổi có điều chỉnh;
 - + Số dư nợ gốc của Hợp đồng tín dụng tại thời điểm 31/12/2024 là 24.000.000.000 VND; trong đó vay dài hạn đến hạn trả trong 12 tháng tới là: 24.000.000.000 VND.
- Hợp đồng cho vay dự án đầu tư Số 255/2022-HĐCVDAĐT/NHCT-KCNHD15 ngày 03/08/2022 bao gồm các điều khoản chi tiết sau:
 - + Hạn mức tín dụng: 17.000.000.000 VND;
 - + Mục đích vay: Thực hiện Dự án đầu tư hợp pháp của Dự án "Cải tạo lò SK5";
 - + Thời hạn cho vay: 66 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên
 - + Lãi suất cho vay: Thả nổi có điều chỉnh;
 - + Số dư nợ gốc của Hợp đồng tín dụng tại thời điểm 31/12/2024 là 11.070.000.000 VND; trong đó vay dài hạn đến hạn trả trong 12 tháng tới là: 3.400.000.000 VND.
 - + Hình thức bảo đảm khoản vay: Các hợp đồng vay với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh KCN Hải Dương có các tài sản bảo đảm như sau:
 - ✓ Toàn bộ công trình xây dựng gắn liền với đất đã, đang và sẽ được hình thành trong tương lai được xây dựng, lắp đặt (Thuộc dự án nhà máy sản xuất vôi công nghiệp DLH – Giai đoạn 1) trên diện tích đất thuê rộng 16.497 m² thuộc thửa đất số: 240, tờ bản đồ địa chính số: 35, địa chỉ: phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CD 447756, số vào sổ cấp GCN: CT00183 do UBND tỉnh Hải Dương cấp ngày 26/08/2016;
 - ✓ Dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất vôi công nghiệp (Thuộc dự án nhà máy sản xuất vôi công nghiệp DLH – Giai đoạn 1) được lắp đặt trên diện tích đất thuê rộng 16.497 m² thuộc thửa đất số 240, tờ bản đồ địa chính số: 35, địa chỉ: phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 447756, số vào sổ cấp GCN: CT00183 do UBND tỉnh Hải Dương cấp ngày 26/08/2016;

- ✓ Quyền tài sản (bao gồm nhưng không giới hạn): Quyền đòi nợ và thụ hưởng số tiền đòi nợ; Quyền yêu cầu hoàn trả tiền ứng trước, tiền phạt vi phạm, tiền bồi thường thiệt hại và thụ hưởng số tiền này; lợi ích, các khoản bồi hoàn; ...);
- ✓ Tài sản là nguyên vật liệu, vật tư phục vụ kinh doanh sản xuất vôi, và các máy móc thiết bị là tài sản cố định thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH;
- ✓ Toàn bộ công trình xây dựng gắn liền với đất hình thành trong tương lai đã, đang và sẽ được xây dựng thuộc dự án nhà máy sản xuất vôi công nghiệp DLH – giai đoạn 2 đã và sẽ được lắp đặt trên diện tích đất thuê rộng 16.497 m² thuộc thửa đất số 240, tờ bản đồ 35 tại phường Phú Thù, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CD 447756, số vào sổ cấp GCN CT00183 do UBND tỉnh Hải Dương cấp ngày 26/08/2016;
- ✓ Hệ thống máy móc thiết bị, phương tiện vận tải hình thành trong tương lai thuộc dự án đầu tư nhà máy sản xuất vôi công nghiệp DLH giai đoạn 2 theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐQT ngày 11/10/2018 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vôi công nghiệp DLH được lắp đặt trên diện tích đất thuê rộng 16.497 m² thuộc thửa đất số 240, tờ bản đồ địa chính số 35, địa chỉ: phường Phú Thù, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 447756, số vào sổ cấp GCN: CT00183 do UBND tỉnh Hải Dương cấp ngày 26/08/2016;
- ✓ Toàn bộ các quyền, lợi ích gắn liền hoặc phát sinh từ Dự án nhà máy sản xuất vôi công nghiệp DLH – Giai đoạn 2 (Dự án) theo nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐQT ngày 10/11/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH và Quyết định số 2463/QĐ-UBND ngày 11/08/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Quyết định chủ trương đầu tư Dự án nhà máy vôi công nghiệp DLH của Công ty cổ phần vôi công nghiệp DLH (điều chỉnh lần thứ nhất); Nghị quyết số 0110/2020/NQ-HĐQT ngày 01/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH và Quyết định chủ trương đầu tư số 1802/QĐ-UBND ngày 24/05/2019 của UBND tỉnh Hải Dương về Dự án nhà máy vôi công nghiệp DLH của Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH (điều chỉnh lần thứ hai). Bao gồm nhưng không giới hạn quyền thụ hưởng số tiền bảo hiểm; quyền đòi nợ và thụ hưởng số tiền đòi nợ, quyền yêu cầu hoàn trả tiền ứng trước, tiền phạt vi phạm, tiền bồi thường thiệt hại và thụ hưởng số tiền này, các khoản bồi hoàn... phát sinh từ các Hợp đồng mua bán, góp vốn, hợp tác kinh doanh, cho thuê của Dự án; Hợp đồng thi công xây dựng, cung cấp dịch vụ, mua sắm trang thiết bị của Dự án và các Hợp đồng khác có liên quan đến Dự án...;
- ✓ Toàn bộ máy móc thiết bị thuộc Dự án đầu tư mua sắm, lắp đặt máy móc thiết bị, cải tạo, nâng cấp dây chuyền số 2;
- ✓ Giá trị Quyền sử dụng đất diện tích 60 m², địa chỉ: thửa 31 lô 3, KĐTMT ngã 5 - Sân bay Cát Bi, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 881867, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số: CH 10576 do UBND quận Ngô Quyền cấp ngày 13/12/2010;
- ✓ Một số máy móc, phương tiện vận tải theo các Hợp đồng thế chấp năm 2016 và 2017;

- ✓ Toàn bộ các quyền, lợi ích gắn liền hoặc phát sinh từ Dự án đầu tư mua sắm, lắp đặt máy móc thiết bị, cải tạo, nâng cấp dây chuyền số 2 (Dự án) theo nghị quyết số 01110/2020/NQ-HĐQT ngày 01/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH và Quyết định chủ trương đầu tư số 1802/QĐ-UBND ngày 24/05/2019 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương về Dự án nhà máy Vôi công nghiệp DLH của Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH (điều chỉnh lần thứ hai). (Bao gồm nhưng không giới hạn quyền thụ hưởng số tiền bảo hiểm, quyền đòi nợ và thụ hưởng số tiền đòi nợ, quyền yêu cầu hoàn trả tiền ứng trước, tiền phạt vi phạm, tiền bồi thường thiệt hại và thụ hưởng số tiền này, các khoản bồi hoàn,... phát sinh từ các Hợp đồng mua bán, góp vốn, hợp tác kinh doanh, cho thuê của Dự án; Hợp đồng thu công xây dựng, cung cấp dịch vụ, mua sắm trang thiết bị của Dự án và các Hợp đồng khác có liên quan đến Dự án)...

f) Hàng tồn kho

Đơn vị: triệu đồng

STT	Danh mục	31/12/2023	31/12/2024
1	Nguyên liệu, vật liệu	17.168	15.221
2	Công cụ, dụng cụ	436	428
3	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	1.868	2.159
4	Thành phẩm, hàng hóa	11.598	10.419
	Tổng cộng	31.070	28.228

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Toàn bộ hàng tồn kho của Công ty đã được sử dụng là tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 62/2017/HĐTC/KCNHD5 ngày 12/05/2017 cho các hợp đồng vay của Công ty với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	0,82	0,83
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,54	0,59
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,49	0,42
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,94	0,73
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho bình quân	Vòng	9,25	10,06

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,98	1,15
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	1,22	4,58
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,44	9,61
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	1,19	5,25
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,59	5,59
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	257	1.076

Nguồn: DLH

12. Tài sản

Tình hình tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 và 31/12/2024 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Danh mục tài sản	31/12/2023			31/12/2024		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình						
Nhà cửa, vật kiến trúc	101.953	48.499	47,57	101.953	38.959	38,21
Máy móc và thiết bị	130.499	79.001	60,54	134.857	69.896	51,83
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6.558	2.072	31,59	6.558	1.326	20,22
Tài sản cố định dùng trong quản lý	629	69	10,97	629	28	4,45
Tài sản cố định hữu hình khác	238	-	-	238	-	-
Tổng cộng	239.877	129.641	54,04	244.235	110.209	45,12

Nguồn: BCTC năm 2024 được kiểm toán của DLH

Một số danh mục đất đai mà Công ty đang sở hữu:

STT	Tên tài sản	Tình trạng pháp lý	Hình thức	Diện tích	Mục đích sử dụng
1	Khu đất nhà máy	Đã cấp giấy chứng nhận	Trả tiền hàng năm	16.497 m2	Nhà máy sản xuất vôi công nghiệp

STT	Tên tài sản	Tình trạng pháp lý	Hình thức	Diện tích	Mục đích sử dụng
		quyền sử dụng đất			
2	Khu đất bến thủy nội địa	Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Trả tiền một lần	3.728,4 m ²	Bến thủy nội địa
3	Khu đất bến thủy nội địa	Đang làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Trả tiền hàng năm	3.159,6 m ²	Bến thủy nội địa
4	Khu đất CN4 và CN6	Đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Trả tiền hàng năm	21.445 m ²	Dự kiến mở rộng xưởng chế biến và kho bãi

Số dư các khoản mục tài sản dài hạn khác của Công ty bao gồm:

Đơn vị tính: triệu đồng

Danh mục tài sản	Năm 2023	Năm 2024
1. Tài sản dở dang dài hạn	37.823	26.199
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	37.823	26.199
2. Tài sản dài hạn khác	40.414	59.585
Chi phí trả trước dài hạn	40.414	59.585
Tổng cộng	78.237	85.784

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

Chi tiết Tài sản dở dang dài hạn của Công ty bao gồm:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Danh mục	31/12/2023	31/12/2024
1	Dự án nhà máy Vôi công nghiệp DLH (Lô CN4, CN6) (1)	21.093	209
2	Dự án Bến thủy Nội địa DLH (2)	16.730	24.745
3	Chế tạo kết cấu thép mái che khu đóng hàng và thay tôn đỉnh lò	--	1.244

STT	Danh mục	31/12/2023	31/12/2024
	Tổng cộng	37.823	26.198

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH

(1) Dự án Nhà máy Vôi công nghiệp DLH

Dự án Nhà máy Vôi công nghiệp DLH được UBND tỉnh Hải Dương cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 430/QĐ-UBND ngày 03/02/2016; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư lần thứ nhất số 2463/QĐ-UBND ngày 11/08/2017; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư lần thứ hai số 1802/QĐ-UBND ngày 14/05/2019; Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư lần thứ 3 số 3780/QĐ-UBND ngày 14/12/2020; Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án Nhà máy vôi công nghiệp DLH số 1098/QĐ-UBND ngày 07/06/2023, gồm một số thông tin chính như sau:

- Tên dự án: Nhà máy vôi công nghiệp DLH;
- Địa điểm xây dựng: Các lô CN4, CN6, CN20, Cụm Công nghiệp Phú Thứ, Kinh Môn, Hải Dương;
- Mục đích xây dựng: Nhà máy sản xuất Vôi công nghiệp;
- Mục tiêu dự án: Sản xuất vôi, dolomite nung công nghiệp từ đá vôi, đá dolomite; chế biến vôi cục, dolomite qua nung, các sản phẩm khác từ vôi, dolomite nung và cho thuê sân bãi, nhà xưởng nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường;
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH;
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có và vốn vay tín dụng;
- Quy mô của dự án: Dự án sản xuất vôi, dolomite nung công nghiệp từ đá vôi, đá dolomite với quy mô 320.000 tấn/năm; và kinh doanh chế biến vôi, dolomite nung, và các sản phẩm khác từ vôi, dolomite nung với quy mô 120.000 tấn/năm thông qua hợp đồng hợp tác, kinh tế, gia công chế biến với đơn vị sản xuất khác; cho thuê nhà xưởng, cho thuê sân bãi;
- Diện tích đất sử dụng: 37.942 m² (gồm lô đất số CN4, CN6 có diện tích 21.445 m²; lô đất CN20 có diện tích 16.497 m² và diện tích đường nội bộ); Hình thức sử dụng đất: Thuê đất trả tiền hàng năm cho toàn bộ diện tích đất thực hiện dự án;
- Thời gian bắt đầu triển khai công trình và dự kiến hoàn thành: Thực hiện từ tháng 02/2016, xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động đồng bộ trước ngày 31 tháng 12 năm 2024;
- Tình trạng của dự án đến thời điểm 31/12/2024:

+ Giai đoạn 1: Trên lô đất CN20- Thửa đất số 240 tờ bản đồ địa chính số 35, diện tích 16.497 m² thuộc phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Sở xây dựng đã cấp Giấy phép xây dựng số 25/GPXD- SXD ngày 08/05/2018 để Công ty thực hiện xây dựng công trình trên đất thuộc dự án Nhà máy vôi công nghiệp DLH. Công ty đã hoàn thành các hạng mục công trình và lắp đặt máy móc thiết bị của các dây chuyền sản xuất vôi từ tháng 02/2017 đến tháng 10/2021 với giá trị là 219.869 triệu VND. Giá trị giải phóng mặt bằng đã chi trả là 8.856 triệu VND, được Công ty theo dõi và phân bổ theo thời gian thuê đất.

+ Giai đoạn 2: Trên lô đất CN4, CN6, Cụm công nghiệp Phú Thứ, Phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương với diện tích 21.445 m², Công ty thực hiện xong giải phóng mặt bằng và đã được UBND tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DO028456 ngày

05/02/2024. Chi phí giải phóng mặt bằng phát sinh (sau khi trừ đi giá trị chi phí giải phóng mặt bằng được bù trừ với tiền thuê đất) là 13.189 triệu VND đang được theo dõi trên chỉ tiêu Chi phí trả trước và được phân bổ phù hợp theo thời gian thuê đất. Công ty đang thực hiện các thủ tục để xin cấp phép xây dựng phần mở rộng dự án làm khu vực chế biến sản phẩm và điều chỉnh tiến độ thực hiện trên Chủ trương đầu tư.

(2) Dự án Bến thủy nội địa DLH

Dự án Bến Thủy Nội địa được cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 3174/QĐ-UBND ngày 08/12/2015, Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư lần thứ nhất số 3779/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 với các nội dung sau:

- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH;
- Địa điểm xây dựng: Bãi ngoài đê sông Hàn Mẫu (K0+900 đến K1+166,5), phường Phú Thứ, Kinh Môn, Hải Dương;
- Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng bến thủy nội địa và cho thuê bến bãi;
- Mục đích xây dựng: Phục vụ bốc xếp hàng hóa cho sản xuất kinh doanh;
- Quy mô dự án: Bốc xếp hàng hóa 800.000 tấn/năm; Cho thuê bến bãi, diện tích cho thuê 1.000m²;
- Diện tích đất sử dụng: 21.532 m². Trong đó, diện tích đất xin thuê 6.888,0 m² và Diện tích đất lưu không: 14.644 m²; Hình thức sử dụng đất: Thuê đất một lần cho toàn bộ diện tích đất thực hiện dự án;
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có và vốn vay tín dụng;
- Tổng mức đầu tư tạm tính: 19.920 triệu VND;
- Thời hạn hoạt động của dự án: Đến ngày 27 tháng 4 năm 2059;
- Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động đồng bộ trước ngày 31/12/2021 (theo Quyết định chủ trương đầu tư số 3779/QĐ-UBND ngày 14/12/2020);
- Công ty đã được UBND tỉnh Hải Dương cấp hoạt động liên quan đến đề điều số 2178/GP-UBND ngày 31/07/2020;
- Thực trạng dự án đến thời điểm 31/12/2024:

+ Giai đoạn 1: Công ty đã hoàn thành giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hoàn thành Giai đoạn 1 đối với phần diện tích 14.101,6 m² và đưa vào hoạt động từ tháng 12/2021 với chi phí xây dựng tăng TSCĐ theo quyết toán của Công ty là 5.977 triệu VND; Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng ghi nhận trên Chi phí trả trước dài hạn theo chi phí thực tế chi trả đã được Hội đồng quản trị công ty phê duyệt là 24.314 triệu VND.

Giai đoạn 2: Đối với phần diện tích còn lại Công ty đang tiếp tục thực hiện giải phóng mặt bằng. Ngày 25/02/2025, Công ty đã gửi Công văn số 25/CV-DLH đến Trung tâm Phát triển quỹ đất - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hải Dương về việc đề xuất hoàn thiện các thủ tục phương án đền bù theo quy định để được giao đất phần diện tích còn lại. Đến thời điểm 31/12/2024, giá trị giải phóng mặt bằng giai đoạn 2 là 24.744 triệu VND. Giá trị chi phí giải phóng mặt bằng sẽ được quyết toán theo giá trị thực tế đã thực hiện và theo các quy định của nhà nước được cơ quan chức năng của tỉnh phê duyệt sau khi dự án được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bên cạnh đó, Công ty đang thực hiện thủ tục đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư về tổng mức đầu tư và tiến độ thực hiện.

Chi tiết Chi phí trả trước của Công ty bao gồm:

STT	Danh mục	31/12/2023	31/12/2024
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	527	614
1.1	Công cụ dụng cụ xuất dùng	357	359
1.2	Chi phí bảo hiểm	170	183
1.3	Chi phí thuê đất	-	72
2	Chi phí trả trước dài hạn	40.414	59.585
2.1	Công cụ dụng cụ xuất dùng dài hạn	11.177	7.424
2.2	Chi phí giải phóng mặt bằng Dự án Nhà máy Vôi Công nghiệp DLH (1)	7.494	20.138
2.3	Tiền thuê đất từ tháng 10/2030 đến ngày 27/04/2059 chờ phân bổ của Dự án Nhà máy Vôi Công nghiệp DLH (2)	-	7.723
2.4	Chi phí giải phóng mặt bằng Dự án Bến thủy nội địa DLH (3)	21.563	20.928
2.5	Các khoản khác	180	3.372
Tổng cộng		40.941	60.199

(Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của DLH)

(1) Chi phí giải phóng mặt bằng Dự án Nhà máy Vôi Công nghiệp DLH

- Chi phí giải phóng mặt bằng các lô CN 4, 6, 20, Cụm Công nghiệp Phú Thứ, Kinh Môn, Hải Dương;

- Hình thức sử dụng: Thuê đất trả tiền hàng năm;
- Thời gian sử dụng: Đến ngày 27/04/2059 theo Quyết định chủ trương đầu tư số 1098/QĐ-UBND ngày 27/06/2023 của UBND tỉnh Hải Dương;
- Tổng diện tích theo Quyết định chủ trương đầu tư dự án: 38.912 m²;
- Diện tích đã thực hiện giải phóng mặt bằng, đưa vào sử dụng và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 37.942 m², trong đó 16.497 m² đã hoàn thành xây dựng Nhà máy Vôi công nghiệp DLH, phần diện tích còn lại đã hoàn thành san lấp giải phóng mặt bằng, đang được sử dụng làm bãi chứa đá vôi trong thời gian chờ xây dựng Nhà máy Vôi công nghiệp DLH giai đoạn 2.

- Tổng chi phí giải phóng mặt bằng đã ghi nhận: 22.045 triệu VND. Tại ngày 31/12/2024, số chi phí còn phân bổ là 20.138 triệu VND.

(2) Tiền thuê đất từ tháng 10/2030 đến ngày 27/04/2059 chờ phân bổ của Dự án Nhà máy Vôi Công nghiệp DLH

- Chi phí tiền thuê đất từ tháng 10/2030 đến ngày 27/04/2059 của lô đất 21.445 m² thuộc dự án Nhà máy Vôi Công nghiệp DLH xác định theo Xác nhận số 7371/XN-CTHDU ngày 26/08/2024 của Cục thuế tỉnh Hải Dương.

(3) Chi phí giải phóng mặt bằng Dự án Bến thủy nội địa DLH

- Chi phí giải phóng mặt bằng Bãi ngoài đê sông Hàn Mầu (K0+900 đến K1+166,5) phường Phú Thứ, Kinh Môn, Hải Dương;
- Hình thức sử dụng: Thuê đất trả tiền một lần;
- Thời gian sử dụng: Đến ngày 27/04/2059 theo Quyết định chủ trương đầu tư số 3779/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương;
- Tổng diện tích theo Quyết định chủ trương đầu tư dự án: 21.532 m²;
- Diện tích đã thực hiện giải phóng mặt bằng và đưa vào sử dụng: 14.101,6 m²;
- Tổng chi phí giải phóng mặt bằng (gồm chi phí đền bù nhà cửa, hoa màu, chi phí đền bù tiền đất, chi phí tôn tạo mặt bằng,...) đã ghi nhận: 24.314 triệu VND. Tại ngày 31/12/2024, số tiền còn phân bổ là 20.927 triệu VND.

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

13.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2025

Kế hoạch Lợi nhuận và cổ tức

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với 2024
Doanh thu thuần	Triệu đồng	337.477	302.000	(10,51)
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.464	7.200	(53,44)
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,58	2,38	(2,20)
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,61	4,18	(5,43)
Tỷ lệ cổ tức	%	-	-	-

Nguồn: DLH

Kế hoạch kinh doanh năm 2025 dự kiến đã được Hội đồng quản trị Công ty thông qua theo Nghị quyết số 03/QĐ HĐQT ngày 18/02/2025. Kế hoạch kinh doanh 2025 chính thức sẽ được trình tại Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên năm 2025 thông qua.

Nguyên nhân kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2025 giảm so với thực hiện năm 2024: Tình hình kinh tế năm 2025 được dự đoán tiếp tục khó khăn đặc biệt việc Mỹ áp dụng thuế xuất nhập khẩu lên 25% là 1 khó khăn và thách thức lớn với các doanh nghiệp sản xuất thép, do vậy dự kiến sản lượng tiêu thụ của nhà máy năm 2025 sẽ giảm dẫn đến doanh thu cũng giảm theo.

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên

DLH xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 dựa trên các cơ sở: (1) sản phẩm vôi công nghiệp của Công ty là một trong các loại nguyên liệu đầu vào quan trọng của các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng. Do đó Công ty xây dựng kế hoạch dựa trên nhu cầu dự kiến của các khách hàng hiện tại và dự báo mức tăng trưởng các ngành công nghiệp sản xuất, xây dựng ... trong năm tới; (2) uy tín của DLH trên thị trường, chất lượng sản phẩm của DLH tạo lợi thế

cạnh tranh cho Công ty và (3) định hướng phát triển theo tiêu chí tối ưu hóa chi phí và hiệu quả vận hành.

Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2025 dựa trên dự báo nhu cầu thị trường trong thời gian tới, đồng thời căn cứ vào các hợp đồng lớn với một số khách hàng lâu năm của Công ty, trong đó giá trị bán hàng dự kiến với các đối tác lớn trong năm 2025 như sau:

Tên khách hàng	Sản lượng dự kiến (tấn)	Doanh thu dự kiến (triệu đồng)
Công ty TNHH thương mại phát triển L-D	80.400	112.560
Công ty Cổ phần DLH Global	120.000	171.600
Công ty Cổ phần Sản xuất Vật liệu xây dựng Thành công III	6.000	4.800
Công ty TNHH Thương mại và vận tải Lê Phạm	4.500	5.625
Công ty TNHH Lê Phạm	4000	5.200
Dingo Cement Australia Pty.ltd	1.100	2.200
Khách hàng khác	-	15
Tổng	216.000	302.000

(Nguồn: DLH)

DLH hiện tại đang đẩy mạnh triển khai các hợp đồng cung cấp sản phẩm đã ký kết từ các năm trước, đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Cho đến hiện tại, Công ty chưa ghi nhận sự chậm trễ, gián đoạn sản xuất kinh doanh nào. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo DLH cũng tiếp xúc mới, mở rộng tệp khách hàng trong nước và quốc tế.

Với tiến độ hiện tại, nếu không có những biến cố bất ngờ xảy ra làm gián đoạn tới quá trình hoạt động sản xuất và kinh doanh mà DLH đang triển khai, Công ty đánh giá việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025 là hoàn toàn khả thi.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Hiện tại, Công ty không có những cam kết nhưng chưa thực hiện liên quan đến trái phiếu chưa đáo hạn, cam kết bảo lãnh, cam kết vay và cho vay.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công ty xác định chiến lược kinh doanh phải phù hợp với chiến lược phát triển của ngành sản xuất vôi công nghiệp, Công ty có xây dựng các mục tiêu chiến lược sau đây:

➤ Mục tiêu chiến lược

- Cải thiện nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ vận chuyển đáp ứng mọi nhu cầu của khách và đối tác;
- Nắm bắt nhanh chóng nhu cầu của thị trường để đầu tư và mở rộng sản xuất, nâng cao công suất của nhà máy.

➤ **Định hướng thực hiện và biện pháp về tổ chức quản lý**

- Từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng gọn nhẹ, linh hoạt, hiệu quả và đảm bảo an toàn;
- Bổ sung nhân sự đáp ứng mục tiêu tăng trưởng của từng giai đoạn;
- Thực hiện phân cấp mạnh mẽ cho các đơn vị theo từng lĩnh vực hoạt động trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp trong hoạt động sản xuất và kinh doanh;
- Có chính sách đãi ngộ thỏa đáng để thu hút nhân tài về Công ty;
- Xây dựng và khai thác hiệu quả mạng thông tin điện tử trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty.

➤ **Biện pháp về tìm kiếm khách hàng, sản phẩm và thị trường doanh nghiệp**

- Không ngừng tìm hiểu nhu cầu khách hàng và cải tiến sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu thị hiếu của khách hàng;
- Chú trọng mối quan hệ với khách hàng lâu năm có uy tín;
- Xây dựng mối quan hệ hợp tác với các khách hàng chiến lược truyền thống và mở rộng quan hệ với các đối tác mới nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trên cơ sở đáp ứng một cách năng động nhu cầu của khách hàng;
- Công ty không ngừng tìm hiểu và phát triển mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh mới nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường;
- Xây dựng sản phẩm đặc thù của Công ty nhằm tạo một thương hiệu riêng biệt của Công ty trên thị trường trong và ngoài nước;
- Khẳng định năng lực bằng cách nâng cao chất lượng sản phẩm, giá cả cạnh tranh, đảm bảo tiến độ sản xuất và giao hàng nhằm đảm bảo uy tín với khách hàng.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty gồm các thành viên sau:

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Đặng Đức Minh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Vũ Mạnh Hùng	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Mạnh Trung	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Nguyễn Văn Hải	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Lê Quý Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ
		kiêm Tổng giám đốc

1.1. Ông Đặng Đức Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: **Đặng Đức Minh**
 Giới tính: **Nam**
 Ngày sinh: **11/12/1981**
 Số CMND/CCCD: **031081008782 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021**
 Quốc tịch: **Việt Nam**
 Dân tộc: **Kinh**
 Địa chỉ: **Lô 5/9/33 Kỳ Đồng , phường Hoàng Văn Thụ , quận Hồng Bàng, Hải Phòng**
 Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư máy xếp dỡ**
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2005 - 12/2007	Chi nhánh Công ty Cổ phần đại lý Hàng Hải Việt Nam - ĐLHH Hải Phòng	Nhân viên đại lý hàng hải
01/2008 - 10/2008	Chi nhánh công ty TNHH SYMS Việt Nam	Nhân viên Marketing
05/2009 - 02/2011	Công ty Cổ phần khoáng sản DLH	Phó giám đốc
03/2011 - 04/2013	Công ty Cổ phần khoáng sản DLH	Giám đốc
05/2013 - 01/2021	Công ty Cổ phần DLH Global	Tổng giám đốc
02/2021 - 10/2021	Công ty Cổ phần DLH Global	Chủ tịch HĐQT
01/2014 – 08/2024	Công ty Cổ phần Thương mại quốc tế An Phú Sơn	Chủ tịch HĐQT
02/2022 - nay	Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH	Chủ tịch HĐQT
12/2021 - nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
06/2015 - nay	Công ty TNHH vận tải DLH	Chủ tịch HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

02/2016 - nay	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Chủ tịch HĐQT
06/2010 - nay	Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh	Chủ tịch HĐQT
12/2020 - nay	Công ty TNHH MTV DLH Thanh Hóa	Chủ tịch HĐQT
02/2021 - nay	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp Trường Phúc	Chủ tịch HĐQT
11/2021 - nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Trường Lộc	Chủ tịch HĐQT
11/2021 - nay	Công ty TNHH Vận tải thủy DLH	Chủ tịch HĐQT

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm TGD tại Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH Vận tải DLH
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH MTV DLH Thanh Hóa
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp Trường Phúc
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Trường Lộc
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH vận tải thủy DLH

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tính đến ngày 16/01/2025): 9.894.200 cổ phiếu, tương đương 68,83% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 5.100.000 cổ phiếu, tương đương 35,48% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 4.794.200 cổ phiếu, chiếm 33,35% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 5.100.000 cổ phiếu, tương đương 35,48% vốn điều lệ

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại DLH	Tỷ lệ sở hữu tại DLH (%)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS	Cổ đông	Ông Đặng Đức Minh là cổ đông, Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	5.100.000	35,48
Tổng cộng				5.100.000	35,48

Lợi ích liên quan đến Công ty:

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ:

Tên đối tác	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)
Công ty TNHH vận tải DLH	Vận chuyển hàng mua	2.229
	Vận chuyển hàng bán	458
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.420
Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.247
	Mua hàng	3.278
Công ty TNHH Vận tải thủy DLH	Vận chuyển hàng mua	14.985

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thù lao, tiền thưởng (đồng)	-	-
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

Tên doanh nghiệp khác mà người nội bộ có lợi ích liên quan:	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS	Công ty TNHH vận tải DLH	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Công ty TNHH vận tải thủy DLH
Địa bàn hoạt động:	Trong nước và quốc tế	Trong nước	Trong nước	Trong nước
Sản phẩm, dịch vụ chính:	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	Gia công, đóng gói sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
Mối quan hệ:	Ông Đặng Đức Minh là Chủ tịch HĐQT kiêm TGD tại	Ông Đặng Đức Minh là Chủ tịch HĐQT tại	Ông Đặng Đức Minh là Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ	Ông Đặng Đức Minh là Chủ tịch HĐQT tại Công ty TNHH

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS	Công ty TNHH vận tải DLH	phần Đại Thịnh Việt	vận tải thủy DLH
Lợi ích có liên quan:	Hưởng lương, thưởng, thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp	Hưởng thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp	Hưởng thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp	Hưởng thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp

1.2. Ông Vũ Mạnh Hùng – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Vũ Mạnh Hùng

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 04/03/1980

Số CMND/CCCD: 031080008480 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/06/2022

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ: Thôn 4, xã Thiên Hương, Thủy Nguyên, Hải Phòng

Trình độ chuyên môn: Trung học phổ thông

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2008 - 04/2009	Công ty Cổ phần siêu liên kết DL	Nhân viên kinh doanh
05/2009 - 04/2013	Công ty Cổ phần khoáng sản DLH	Nhân viên kinh doanh
05/2013 - 12/2020	Công ty Cổ phần DLH Global	Phó tổng giám đốc
02/2021 - 10/2021	Công ty Cổ phần DLH Global	Phó giám đốc
11/2021 - 12/2021	Công ty Cổ phần DLH Holdings	Phó chủ tịch HĐQT
01/2022 - 9/2022	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	Phó chủ tịch HĐQT
10/2022 - nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	Thành viên HĐQT

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2014 - nay	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Thành viên HĐQT
02/2016 - nay	Công ty TNHH vận tải DLH	Thành viên HĐQT
03/2023 - nay	Công ty Cổ phần sản xuất bao bì Khánh An	Thành viên HĐQT
11/2022 - nay	Công ty TNHH vận tải thủy DLH	Thành viên HĐQT
01/2014 – 08/2024	Công ty Cổ phần Thương mại quốc tế An Phú Sơn	Thành viên HĐQT
8/2024- nay	Công ty Cổ phần Thương mại quốc tế An Phú Sơn	Chủ tịch HĐQT

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Thành viên HĐQT tại Công ty TNHH vận tải DLH
 - + Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần sản xuất bao bì Khánh An
 - + Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings
 - + Thành viên HĐQT tại Công ty TNHH Vận tải thủy DLH
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Thương mại quốc tế An Phú Sơn

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 5.804.800 cổ phiếu, tương đương 35,49% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 703.800 cổ phiếu, tương đương 4,90% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 5.101.000 cổ phiếu, tương đương 40,38% vốn điều lệ.

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Cổ phần tập đoàn DLH Holdings	Cổ đông	Ông Vũ Mạnh Hùng là cổ đông, Thành viên HĐQT	5.100.000	35,48
2	Vũ Thị Ngọc Anh	Cổ đông	Em gái	1.000	0,01
Tổng cộng				5.101.000	35,49

Lợi ích liên quan đến Công ty:

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ:

Tên đối tác	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)
Công ty TNHH vận tải DLH	Vận chuyển hàng mua	2.229
	Vận chuyển hàng bán	458
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.420
Công ty TNHH vận tải thủy DLH	Vận chuyển hàng mua	14.985
Công ty Cổ phần sản xuất bao bì Khánh An	Mua hàng	964

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thù lao, tiền thưởng (đồng)	-	-
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

Tên doanh nghiệp khác mà người nội bộ có lợi ích liên quan:	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS	Công ty TNHH vận tải DLH	Công ty TNHH vận tải thủy DLH	Công ty Cổ phần sản xuất bao bì Khánh An
Địa bàn hoạt động:	Trong nước và quốc tế	Trong nước	Trong nước	Trong nước
Sản phẩm, dịch vụ chính:	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	Sản xuất bao bì
Mối quan hệ:	Ông Vũ Mạnh Hùng là thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS	Ông Vũ Mạnh Hùng là thành viên HĐQT tại Công ty TNHH vận tải DLH	Ông Vũ Mạnh Hùng là thành viên HĐQT tại Công ty TNHH vận tải thủy DLH	Ông Vũ Mạnh Hùng là thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần sản xuất bao bì Khánh An

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Lợi ích có liên quan:	Hưởng lương, thưởng, thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp	Hưởng thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp	Hưởng thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp	Hưởng thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp
-----------------------	--	---	---	---

1.3. Ông Nguyễn Mạnh Trung – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh Trung**

Giới tính: **Nam**

Ngày sinh: **02/12/1976**

Số CMND/CCCD: **024076000374 – do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Dân tộc: **Kinh**

Địa chỉ: **Số 16 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.**

Trình độ chuyên môn: **Thạc sĩ kinh tế**

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/2005 - 8/2008	Văn phòng đại diện Công ty Daeshin tại Việt Nam	Trưởng Đại diện
10/2008 - 01/2016	Tập đoàn Lhoist tại Việt Nam	Giám đốc phát triển kinh doanh
02/2016 - 10/2022	Công ty TNHH MTV Vôi Việt Nam	Giám đốc phát triển kinh doanh
11/2022 - 2/2023	Công ty TNHH MTV Vôi Việt Nam	Chủ tịch Công ty
02/2023 – nay	Công ty TNHH MTV Vôi Việt Nam	Chủ tịch Công ty kiêm giám đốc công ty
05/2023 - nay	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Thành viên HĐQT
10/2022 - nay	Công ty Cổ phần Đầu Tư Phúc Trường Lộc	Giám đốc
11/2022 - nay	Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Global	Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2023 - nay	Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Holding	Tổng giám đốc

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Giám đốc tại Công ty Cổ phần Đầu Tư Phúc Trường Lộc
 - + Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Global
 - + Tổng giám đốc tại Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Holding
 - + Chủ tịch kiêm giám đốc công ty TNHH MTV Vôi Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 2.875.000 cổ phiếu, tương đương 20,00% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 2.875.000 cổ phiếu, tương đương 20,00% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Global	Cổ đông	Ông Nguyễn Mạnh Trung là Chủ tịch HĐQT	2.875.000	20
Tổng cộng				2.875.000	20

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ: Không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thù lao, tiền thưởng (đồng)	-	-
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có

1.4. Ông Nguyễn Văn Hải – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Nguyễn Văn Hải

Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 17/5/1976
 Số CMND/CCCD: 030076007600 do Cục Cảnh Sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 13/9/2022
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ: Số nhà 11A- An Trì 2, Hùng Vương Hồng Bàng, Hải Phòng
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1998- 05/2002	Xí nghiệp sản xuất vật liệu Đại Yên (Công ty than Uông Bí)	Nhân viên phòng kỹ thuật
05/2002 - 05/2013	Công ty Cổ phần xi măng và XD Quảng Ninh	Ban quản lý dự án - Phó phòng giám sát
05/2013 - 05/2014	Công ty Cổ phần DLH Việt Nam	Phó tổng giám đốc
05/2015 - 06/2016	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp DLH	Phó giám đốc
06/ 2017 - 12/2022	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp DLH	Giám đốc
03/2022 - 03/2024	Công ty Cổ Phần tập đoàn DLH Holdings	Tổng giám đốc
05/2023 - nay	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Thành viên Hội đồng quản trị
11/2023 - nay	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
04/2023 - nay	Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh	Giám đốc
04/2023 - nay	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Phúc Trường Thịnh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
10/2022 - nay	Công ty TNHH vôi công nghiệp Long Sơn	Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/2023 - nay	Công ty TNHH vôi DLH Nghi Sơn	Giám đốc

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tại Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt
 - + Giám đốc tại Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh
 - + Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tại Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Phúc Trường Thịnh
 - + Giám đốc tại Công ty TNHH vôi công nghiệp Long Sơn
 - + Giám đốc tại Công ty TNHH vôi DLH Nghi Sơn

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 300.000 cổ phiếu, tương đương 2,09% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 200.000 cổ phiếu, tương đương 1,39% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 100.000 cổ phiếu, tương đương 0,70% vốn điều lệ

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Quách Thị Hiền	Cổ đông	Vợ	50.000	0,35
2	Nguyễn Thị Hạnh	Cổ đông	Em gái	50.000	0,35
Tổng cộng				100.000	0,70

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ:

Tên đối tác	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)
Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Bán hàng	1.247
	Mua hàng	3.278

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thù lao, tiền thưởng (đồng)	-	-
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

Tên doanh nghiệp khác mà người nội bộ có lợi ích liên quan:	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt
Địa bàn hoạt động:	Trong nước và quốc tế
Sản phẩm, dịch vụ chính:	Gia công chế biến sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
Mối quan hệ:	Ông Nguyễn Văn Hải là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc tại Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt
Lợi ích có liên quan:	Hưởng lương, thưởng, thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp

1.5. Ông Lê Quý Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Họ và tên: Lê Quý Sơn

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/03/1981

Số CMND/CCCD: 031081026388 do cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/09/2022

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ: 5/23/67 Hoàng Quý, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, Hải Phòng.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xếp dỡ

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2007 - 05/2008	Công ty Cổ phần thiết bị nâng Nam Triệu	Cán bộ kỹ thuật
06/2008 - 11/2008	Công ty Cổ phần thiết bị nâng Nam Triệu	Phó Quản đốc
04/2009 - 01/2011	Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng	Nhân viên kỹ thuật
02/2011 - 03/2014	Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng	Chuyên viên - phó kho công cụ

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2015 - 10/2021	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Phó Giám đốc
11/2021 - 06/2022	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Giám đốc
07/2022 - nay	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Tổng giám đốc
12/2016 - nay	Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh	Thành viên HĐQT
12/2020 - nay	Công ty TNHH MTV DLH Thanh Hóa	Giám đốc
02/2021 - nay	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp Trường Phúc	Thành viên HĐQT kiêm giám đốc
12/2021 - nay	Công ty Cổ phần tập đoàn DLH Holdings	Thành viên HĐQT
04/2023 - nay	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Phúc Trường Thịnh	Chủ tịch HĐQT
10/2022 - nay	Công ty Cổ phần đầu tư Phúc Trường Lộc	Thành viên HĐQT

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh
 - + Giám đốc công ty TNHH MTV DLH Thanh Hóa
 - + Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần vôi công nghiệp Trường Phúc
 - + Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần DLH Holdings
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Phúc Trường Thịnh
 - + Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần đầu tư Phúc Trường Lộc

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 5.100.000 cổ phiếu, tương đương 35,48% vốn điều lệ.. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Sở hữu của những người có liên quan: 5.100.000 cổ phiếu, tương đương 35,48% vốn điều lệ.

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	Cổ đông	Ông Lê Quý Sơn là cổ đông, Thành viên HĐQT	5.100.000	35,48
Tổng cộng				5.100.000	35,48

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ:

Tên đối tác	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)
Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS	Không có	Không có

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Tiền lương, thưởng (triệu đồng)	258	341
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

Tên doanh nghiệp khác mà người nội bộ có lợi ích liên quan:	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS
Địa bàn hoạt động:	Trong nước và quốc tế
Sản phẩm, dịch vụ chính:	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
Mối quan hệ:	Ông Lê Quý Sơn là thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH HOLDINGS
Lợi ích có liên quan:	Hưởng thù lao (nếu có) tại doanh nghiệp

2. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát của Công ty gồm những thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thanh Nhân	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Phạm Thị Thu Hà	Thành viên Ban Kiểm soát

2.1. Bà Phạm Thanh Nhân - Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên: **Phạm Thanh Nhân**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 11/06/1983

Số CMND/CCCD: 012183000045 – do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/05/2022

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ: Phòng 307 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2005 - 08/2016	Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC	Chủ nhiệm kiểm toán và tư vấn
01/2017 - 12/2022	Công ty TNHH MTV Vôi Việt Nam	Kế toán trưởng
01/2023 - nay	Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Global	Giám đốc tài chính
05/2022- nay	Công ty Cổ phần Vôi Công Nghiệp DLH	Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- + Giám đốc tài chính tại Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Global

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 2.878.000 cổ phiếu, tương đương 20,021% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

- Cá nhân sở hữu: 3.000 cổ phiếu, tương đương 0,021% vốn điều lệ.
- Sở hữu của những người có liên quan: 2.875.000 cổ phiếu, tương đương 20,00% vốn điều lệ.

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TND GLOBAL	Cổ đông	Bà Phạm Thanh Nhân là Giám đốc tài chính	2.875.000	20,00
Tổng cộng				2.875.000	20,00

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ: Không có

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thù lao, tiền thưởng (đồng)	-	-
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có

2.2. Bà Nguyễn Thị Huyền – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: **Nguyễn Thị Huyền**

Giới tính: **Nữ**

Ngày sinh: **05/11/1994**

Số CMND/CCCD: **030194012817** do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

cấp ngày **02/06/2021**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Dân tộc: **Kinh**

Địa chỉ: **Xóm 6, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương**

Trình độ chuyên môn: **Cử nhân kế toán**

Quá trình công tác:

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2017 - 09/2019	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Minh Hòa	Nhân viên Kế toán
11/2019 - 05/2021	Công ty Cổ phần Thương Mại Thiên Lý	Nhân viên Kế toán
11/2021 - 11/2021	Công ty Cổ phần Vôi Công Nghiệp DLH	Nhân viên Kế toán
12/2021 - 11/2023	Công ty Cổ Phần Đại Thịnh Việt	Nhân viên Kế toán
12/2023 - nay	Công ty TNHH Vận Tải Thủy DLH	Nhân viên Kế toán
05/2022 - nay	Công ty Cổ phần Vôi Công Nghiệp DLH	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
+ Nhân viên Kế toán tại Công ty TNHH Vận Tải Thủy DLH

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ. Cụ thể:

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ:

Tên đối tác	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024 (triệu đồng)
Công ty TNHH vận tải thủy DLH	Vận chuyển hàng mua	14.985

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thù lao, tiền thưởng (đồng)	-	-
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty:

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Tên doanh nghiệp khác mà người nội bộ có lợi ích liên quan:	Công ty TNHH vận tải thủy DLH
Địa bàn hoạt động:	Trong nước
Sản phẩm, dịch vụ chính:	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
Mối quan hệ:	Bà Nguyễn Thị Huyền là nhân viên kế toán tại Công ty TNHH vận tải thủy DLH
Lợi ích có liên quan:	Hưởng lương thưởng tại doanh nghiệp

2.3. Bà Phạm Thị Thu Hà – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: **Phạm Thị Thu Hà**

Giới tính: **Nữ**

Ngày sinh: **19/05/1988**

Số CMND/CCCD: **031188007424 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Dân tộc: **Kinh**

Địa chỉ: **Số 26 Trại Lẻ, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng**

Trình độ chuyên môn: **Cử nhân kinh tế**

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2011 - 12/2016	Công ty Cổ phần DLH Việt Nam (Tiền thân là Công ty Cổ phần khoáng sản D.L.H)	Nhân viên kế toán
01/2017 - 03/2019	Công ty Cổ phần DLH Việt Nam	Phó phòng kế toán
04/2019 - 08/2021	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Phó phòng kế toán
09/2021 - 10/2021	Công ty Cổ phần DLH Việt Nam	Phó phòng kế toán
11/2021 - 12/2021	Công ty Cổ phần DLH Holdings	Kiểm soát viên
01/2022 - nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2022 - nay	Công ty Cổ phần Vôi Công Nghiệp DLH	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- + Kế toán trưởng công ty cổ phần tập đoàn DLH Holdings

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 5.105.000 cổ phiếu, tương đương 35,51% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 2.000 cổ phiếu, tương đương 0,014% vốn điều lệ.
- Sở hữu của những người có liên quan: 5.103.000 cổ phiếu, tương đương 35,50% vốn điều lệ.

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Phạm Xuân Vinh	Cổ đông	Chồng	1.000	0,007
2	Vũ Thị Hùy	Cổ đông	Mẹ đẻ	1.000	0,007
3	Phạm Quang Quyền	Cổ đông	Bố đẻ	1.000	0,007
4	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	Cổ đông	Bà Phạm Thị Thu Hà là kế toán trưởng	5.100.000	35,48
Tổng cộng				5.103.000	35,5

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ: Không

- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thù lao, tiền thưởng (đồng)	-	-
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có

3. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc có các thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Quý Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
2	Ông Bùi Văn Tuấn	Phó Tổng giám đốc

3.1. Ông Lê Quý Sơn – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Thông tin về ông Lê Quý Sơn – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty đã được nêu tại phần 1.5, mục II.

3.2. Ông Bùi Văn Tuấn – Phó Tổng giám đốc

Họ và tên: **Bùi Văn Tuấn**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 06/03/1987

Số CMND/CCCD: 031087013532 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/08/2021

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ: Thôn 1 - Xã Hợp Thành – Huyện Thủy Nguyên – TP. Hải Phòng

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kỹ thuật

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2010 - 3/2014	Công ty Cổ phần TBN Nam Triệu	Chuyên viên
6/2014 - 12/2015	Công ty Cổ phần DLH Việt Nam	Nhân viên kỹ thuật
1/2016 - 12/2016	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp DLH	Nhân viên
1/2017 - 12/2018	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp DLH	Nhân viên công nghệ
1/2019 - 4/2022	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp DLH	Trưởng phòng
5/2022 - 6/2022	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp DLH	Phó Giám đốc Kỹ thuật sản xuất
7/2022 - nay	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp DLH	Phó Tổng giám đốc

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 7.000 cổ phiếu, tương đương 0,049% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu, tương đương 0,007% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 6.000 cổ phiếu, chiếm 0,042% vốn điều lệ.

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ với Công ty	Mối quan hệ với cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nguyễn Thị Mai Lan	Cổ đông	Vợ	6.000	0,042
Tổng cộng				6.000	0,042

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ: Không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Tiền lương, thưởng (triệu đồng)	194	262
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: không có

4. Bà Hoa Kim Dung – Kế toán trưởng

Họ và tên: Hoa Kim Dung

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 12/05/1992

Số CMND/CCCD: 031192007404 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/08/2021

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

Địa chỉ: Khu dân cư Hiệp Thượng, phường Hiệp Sơn, Kinh Môn, Hải Dương

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán kiểm toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2014 - 05/2017	Công ty Cổ phần DLH Việt Nam	Nhân viên kế toán
06/2017 - 11/2020	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Nhân viên kế toán
12/2020 - 11/2021	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Nhân viên kế toán
12/2021 - 01/2023	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Kế toán trưởng
02/2023 - 04/2023	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Nhân viên kế toán
05/2023 - nay	Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH	Kế toán trưởng

Chức vụ công tác hiện nay:

- Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ của cá nhân, đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan (tại ngày 16/01/2025): 2.000 cổ phiếu, tương đương 0,014% vốn điều lệ. Cụ thể:

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 2.000 cổ phiếu, tương đương 0,014% vốn điều lệ
- Sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ.

Những người liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đến Công ty:

- Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan của họ: Không có
- Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác (tiền thưởng, cổ phiếu thưởng,...):

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Lương, thưởng (triệu đồng)	191	220
2	Cổ phiếu ESOP	Không có	

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh cùng lĩnh vực với Công ty hoặc là khách hàng/nhà cung cấp lớn của Công ty: Không có

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh cho những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị đã định hướng hoạt động cụ thể như:

- HĐQT luôn xem xét trách nhiệm tối cao của mình là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, các hoạt động của HĐQT phải minh bạch, phải đặt quyền lợi của các cổ đông và sự phát triển của Công ty là trên hết;
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Công ty;
- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Tổng giám đốc Công ty và bộ máy quản lý trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT;
- Tiếp tục rà soát, kiểm tra và tổ chức thực hiện tốt hệ thống quy chế nội bộ Công ty một cách đồng bộ, hệ thống, sát thực tế, đáp ứng yêu cầu mới, phù hợp với các quy định hiện hành, làm cơ sở hành lang pháp lý nội bộ cho việc tổ chức và quản lý sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Sau khi đăng ký công ty đại chúng, Công ty Cổ phần Vôi công nghiệp DLH sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH
ó. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
I	Đặng Đức Minh	Chủ tịch HĐQT	031081008782	Lô 5/9/33 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	4.794.200 cổ phiếu tương ứng 33,35%	
1	Vũ Thị Bích Thủy	-	031153003329	Lô 5/9/33 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	Không	Mẹ đẻ
2	Hoàng Văn Thùy	-	034052005620	Tổ 36, khu 2, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh	Không	Không	Bố vợ
3	Phạm Thị Yến	-	022154000894	Tổ 36, khu 2, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh	Không	Không	Mẹ vợ
4	Hoàng Thu Hường	-	022180000056	Lô 5/9/33 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	Không	Vợ
5	Đặng An Bình	-	031308017479	Lô 5/9/33 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	Không	Con đẻ
6	Đặng Khánh Văn	-	Còn nhỏ	Lô 5/9/33 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	Không	Con đẻ

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
7	Đặng Minh Phúc	-	Còn nhỏ	Lô 5/9/33 Kỳ Đồng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	Không	Con đẻ
8	Đặng Thị Thu Hiền	-	031174016561	17/275 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Hải Phòng	Không	Không	Chị gái
9	Ngô Hải Sơn	-	022074000014	17/275 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, Hải Phòng	Không	Không	Anh rể
10	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DLH HOLDINGS	-	0202137247	Tầng 9 tòa nhà Đông Phương, số 04/B1 lô 26BC đường Lê Hồng Phong, phường Đồng Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	Không	5.100.00 cổ phiếu tương ứng 35,48%	Chủ tịch HĐQT, cổ đông và kiêm TGD
11	Công ty TNHH vận tải DLH	-	0201154560	Thôn Tinh Thủy 1, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, thành viên góp vốn
12	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	-	0800995604	Lô 20 Cụm công nghiệp Phú Thứ, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, cổ đông
13	Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh	-	0800844002	Khu Nhất Sơn, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, cổ đông

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
14	Công ty TNHH MTV DLH Thanh Hóa	-	2802740323	Thôn Nghĩa Đung, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, thành viên góp vốn
15	Công ty Cổ phần với công nghiệp Trường Phúc	-	2802925074	Thôn Tam Sơn, xã Tân Trường, thị xã Nghị Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, cổ đông
16	Công ty Cổ phần đầu tư Phúc Trường Lộc	-	0110167121	Tầng 3, Khu văn phòng số 705 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, cổ đông
17	Công ty TNHH vận tải thủy DLH	-	0801386549	Số 188 đường Trần Hưng Đạo, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, thành viên góp vốn
18	Công ty Cổ phần thương mại quốc tế An Phú Sơn	-	5701693312	Số 151A, tổ 7, khu 6, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Không	Không	Cổ đông
19	Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì Khánh An		0801040766	Khu Phụ Sơn, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Bà Hoàng Thu Hường vợ ông Đặng Đức Minh là Chủ tịch HĐQT kiêm

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
II	Vũ Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	031680008480	12/12a vinhome imperia thượng lý hồng bàng	Không	703.800 cổ phiếu tương đương 4,90%	giám đốc và là cổ đồng
1	Vũ Đức Tiến	-	034045008915	10/31/74/đình đông- Lê Chân- Hải Phòng	Không	Không	Bố đẻ
2	Thái Thị Vương	-	031151010333	10/31/74/đình đông- Lê Chân- Hải Phòng	Không	Không	Mẹ đẻ
3	Nghiêm Thị Sao Mai	-	031160006285	12/12a vinhome imperia thượng lý hồng bàng	Không	Không	Mẹ vợ
4	Vũ Thị Ngọc Anh	-	031186019275	10/31/74/đình đông- Lê Chân- Hải Phòng	Không	1.000 cổ phiếu tương ứng 0,007%	Em gái
5	Phạm Hà Quyền	-	031185002710	12/12a vinhome imperia thượng lý hồng bàng	Không	Không	Vợ
6	Vũ Minh Khởi	-	Còn nhỏ	12/12a vinhome imperia thượng lý hồng bàng	Không	Không	Con đẻ
7	Vũ Thư Trúc	-	Còn nhỏ	12/12a vinhome imperia thượng lý hồng bàng	Không	Không	Con đẻ

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
8	Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	-	0202137247	Tầng 9 tòa nhà Đồng Phương, số 04/B1 lô 26BC đường Lê Hồng Phong, phường Đồng Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	Không	5.100.00 cổ phiếu tương ứng 35,48%	Thành viên HĐQT, cổ đông
9	Công ty TNHH vận tải DLH	-	0201154560	Thôn Tinh Thủy 1, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	Không	Không	Thành viên HĐTV, thành viên góp vốn
10	Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì Khánh An	-	0801040766	Khu Phụ Sơn, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Thành viên HĐQT, cổ đông
11	Công ty TNHH vận tải thủy DLH	-	0801386549	Số 188 đường Trần Hưng Đạo, phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Thành viên HĐTV, thành viên góp vốn
12	Công ty Cổ phần thương mại quốc tế An Phú Sơn	-	5701693312	Số 151A, tổ 7, khu 6, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, cổ đông
III	Nguyễn Mạnh Trung	Thành viên HĐQT	024076000374	Số 16 ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Không	Không	
1	Bùi Thị Thân	-	024156009623	thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Không	Không	Mẹ

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
2	Phan Thị Dần	-	001152007982	Số 16 ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Không	Không	Mẹ vợ
3	Phạm Thị Minh Thu	-	001177022228	Số 16 ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Không	Không	Vợ
4	Nguyễn Phương Nhi	-	001305014524	Số 16 ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Không	Không	Con
5	Nguyễn Anh Minh	-	001207034579	Số 16 ngõ 34, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Không	Không	Con
6	Nguyễn Mạnh Quân	-	024082015315	thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Không	Không	Em trai
7	Nguyễn Thị Hiền	-	024190007766	thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Không	Không	Em dâu
8	Nguyễn Văn Thủy	-	024083007808	thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Không	Không	Em trai
9	Đào Thị Vân	-	024185007300	thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Không	Không	Em dâu

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
10	Nguyễn Văn Tuấn	-	024085007374	thôn Ao Luông, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Không	Không	Em trai
11	Hứa Thị Ninh	-	038183033922	Tổ dân phố 6, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Không	Không	Em dâu
12	Công ty TNHH MTV Vôi Việt Nam	-	2801522435	Xóm Trường Sơn, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Không	Không	Chủ tịch Công ty kiêm giám đốc
13	Công ty Cổ phần Đầu Tư Phúc Trường Lộc	-	0110167121	Tầng 3, Khu văn phòng số 705 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	Không	Không	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, cổ đồng
14	Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Global	-	0109983238	Tầng 3, Khu Văn phòng số 705 Lạc Long Quân, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Không	2.875.000 cổ phiếu tương ứng 20,00%	Chủ tịch Hội đồng quản trị, cổ đồng
15	Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Holding	-	0110538094	Tầng 3, Khu Văn phòng số 705 Lạc Long Quân, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Không	Không	Tổng giám đốc, cổ đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
IV	Nguyễn Văn Hải	Thành viên HĐQT	030076007600	Số 161, đường 10, khu đô thị HimLam, phường Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	200.000 cổ phiếu tương ứng 1,39%	
1	Quách Thị Hiền	-	034179008769	Số 161, đường 10, khu đô thị HimLam, phường Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	50.000 cổ phiếu tương đương 0,35%	Vợ
2	Nguyễn Ánh Dương	-	034307001143	Số 161, đường 10, khu đô thị HimLam, phường Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	Không	Con đẻ
3	Nguyễn Việt Hùng	-	Chưa có	Số 161, đường 10, khu đô thị HimLam, phường Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Không	Không	Con đẻ
4	Hà Thị Thúy	-	034152014761	Thôn khuốc Bắc, xã Phong Châu, huyện Đông Hưng, Thái Bình	Không	Không	Mẹ vợ
5	Trần Thị Tâm	-	030148009475	Phường Quất, Lạc Long, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Mẹ đẻ
6	Nguyễn Thị Huyền	-	030173007215	P12A12HH2B Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	Không	Không	Chi gái
7	Nguyễn Thị Hạnh	-	030178017193	Lâu Động, Quang Thành, Kinh Môn, Hải Dương	Không	50.000 cổ phiếu tương đương 0,35%	Em gái

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
8	Nguyễn Văn Hiệp	-	030082015376	Tổ 4 khu 3, Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Không	Không	Em trai
9	Phạm Thị Thu Huyền	-	022183000311	Tổ 4 khu 3, Cẩm Thành, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Không	Không	Em dâu
10	Phạm văn Thi	-	036068017760	P12A12HH2B Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	Không	Không	Anh rể
11	Lương Duy Thép	-	030078005394	Lâu Động, Quang Thành, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Em rể
12	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	-	0800995604	Lô 20 Cụm công nghiệp Phú Thứ, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Thành viên HĐQT, giám đốc, cổ đông
13	Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh	-	0800844002	Khu Nhất Sơn, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Giám đốc
14	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Phúc Trường Thịnh	-	0202165131	Tầng 9 tòa nhà Đồng Phương, số 04/B1 lô 26BC đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	Không	Không	Thành viên hội đồng quản trị, giám đốc
15	Công ty TNHH với công nghiệp Long Sơn	-	4900990384	Thôn Đồng Lão, xã Minh Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	Không	Không	Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
16	Công ty TNHH với DLH Nghi Sơn	-	2803080567	Nhà ông Lê Sỹ Cương, thôn Tân Phúc, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Không	Không	Giám đốc
V	Lê Quý Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	031081026388	Số nhà 32 lô 3e lê hồng phong ,đồng khê , ngõ quyền Hải phòng	Không	Không	
1	Vũ Thị nam	-	031144005724	Số nhà 32 lô 3e lê hồng phong ,đồng khê , ngõ quyền Hải phòng	Không	Không	Mẹ đẻ
2	Lê thị Sinh	-	031171003586	16/22/353 Tô Hiệu hồ nam Lê chân ,Hải phòng	Không	Không	Chị ruột
3	Lê Thị thu Hồng	-		14 jean albert tanguy 44400 reze francais	Không	Không	Chị ruột
4	Lê thị Bích hạnh	-	191044251729	14 jean albert tanguy 44400 reze francais	Không	Không	Chị ruột
5	Trần thị Bích hòa	-	031181015656	Số nhà 32 lô 3e lê hồng phong ,đồng khê , ngõ quyền Hải phòng	Không	Không	Vợ
6	Lê Phúc khang	-		Số nhà 32 lô 3e lê hồng phong ,đồng khê , ngõ quyền Hải phòng	Không	Không	Con trai

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
7	Lê trần ngọc Hân	-	Chưa có	Số nhà 32 lô 3e lê hồng phong, đồng khê, ngõ quyền Hải phòng	Không	Không	Con gái
8	Uông văn Vinh	-		16/22/353 Tô Hiệu hồ nam Lê chân, Hải phòng	Không	Không	Anh rể
9	Nguyễn thị lễ	-	034155004770	27/39/278 Đà Nẵng, vạn mỹ ngõ quyền, hải phòng	Không	Không	Mẹ vợ
10	Lê Quý Lăng(Đã mất)	-			Không	Không	
11	Công ty Cổ phần tập đoàn DLH Holdings	-	0202137247	Tầng 9 tòa nhà Đông Phương, số 04/B1 lô 26BC đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Không	5.100.00 cổ phiếu tương ứng 35,48%	Thành viên HDQT, cổ đông
12	Công ty TNHH MTV DLH Thanh Hóa	-	2802740323	Thôn Nghĩa Đung, xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	Không	Không	Giám đốc
13	Công ty Cổ phần vôi công nghiệp Trường Phúc	-	2802925074	Thôn Tam Sơn, xã Tân Trường, thị xã Nghị Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Không	Không	Giám đốc, cổ đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
14	Công ty Cổ phần chế biến khoáng sản Sơn Thịnh	-	0800844002	Khu Nhất Sơn, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Thành viên HĐQT
15	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Phúc Trường Thịnh	-	0202165131	Tầng 9 tòa nhà Đồng Phương, số 04/B1 lô 26BC đường Lê Hồng Phong, phường Đồng Khê, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Không	Không	Chủ tịch HĐQT, cổ đông
16	Công ty Cổ phần đầu tư Phúc Trường Lộc	-	0110167121	Tầng 3, Khu văn phòng số 705 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội	Không	Không	Thành viên HĐQT
VI	Phạm Thị Thu Hà	Thành viên BKS	031188007424	Số 26 Trại Lê, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng	Không	2.000 cổ phiếu tương ứng 0,014%	
1	Phạm Xuân Vinh	-	031085004538	5/5/76/132 An Đà, Đằng Giang, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Không	1.000 cổ phiếu tương ứng 0,007%	Chồng
2	Phạm Duy Bảo	-	-	5/5/76/132 An Đà, Đằng Giang, Ngõ Quyền, Hải Phòng	Không	Không	Con
3	Phạm Khánh Ngân	-	-	Số 26 Trại Lê, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng	Không	Không	Con
4	Phạm Quang Quyên	-	031060002667	Số 26 Trại Lê, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng	Không	1.000 cổ phiếu tương ứng 0,007%	Bố đẻ

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
5	Vũ Thị Huy	-	031160007954	Số 26 Trại Lê, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng	Không	1.000 cổ phiếu tương ứng 0,007%	Mẹ đẻ
6	Phạm Thị Hương	-	-	Số 26 Trại Lê, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng	Không	Không	Chị ruột
7	Nguyễn Anh Dũng	-	-	-	Không	Không	Anh rể
8	Phạm Quang Toàn	-	-	Số 26 Trại Lê, Kênh Dương, Lê Chân, Hải Phòng	Không	Không	Em ruột
9	Phạm Bá Nghị	-	-	5/5/76/132 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	Không	Không	Bố chồng
10	Trần Thị Hồng Hạnh	-	-	5/5/76/132 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	Không	Không	Mẹ chồng
11	Phạm Thanh Quang	-	-	5/5/76/132 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	Không	Không	Anh chồng
12	Phạm Thanh Hoa	-	-	5/5/76/132 An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng	Không	Không	Em chồng
13	Công ty Cổ phần tập đoàn DLH Holdings			0202137247	Tầng 5 tòa nhà Transco, số 05 lô 2B đường Lê Hồng Phong,	5.100.000 cổ phiếu tương ứng 35,48%	Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH



TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
					phường Đồng khê, Ngõ Quyền, Hải Phòng		
VII	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên BKS	030194012817	Xóm 6, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	
2	Nguyễn Văn Sinh	-	030060002160	SN91, Trần Hưng Đạo, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Bố đẻ
3	Nguyễn Thị Hậu	-	030175002543	SN91, Trần Hưng Đạo, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Mẹ đẻ
4	Trương Văn Liu	-	030064010784	Xóm 6, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Bố Chồng
5	Bùi Thị Vụng	-	030170007167	Xóm 6, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Mẹ chồng
6	Trương Văn Nam	-	030094003434	Xóm 6, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Chồng
7	Trương Nguyễn Bảo Lâm	-	-	Xóm 6, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Con
8	Trương Nguyễn Bảo An	-	-	Xóm 6, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	con

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
9	Nguyễn Xuân Lộc	-	030201001780	SN91, Trần Hưng Đạo, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Em trai
10	Trương Thị Luyến	-	030192016722	Xóm 2, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Chị chồng
11	Nguyễn Văn Cường	-	030088006355	Xóm 2, Minh Hòa, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Anh rể
VIII	Phạm Thanh Nhàn	Trưởng BKS	012183000045	Phòng 307 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Không	3.000 cổ phiếu tương ứng 0,021%	
1	Hà Thị Dần	-	034150006202	Số nhà 26A ngõ 188, đường Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Mẹ
2	Phạm Văn Dật	-	001048004343	Số nhà 26A ngõ 188, đường Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Bố
3	Nguyễn Hữu Lùng	-	001057007058	Phòng 307 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Bố Chồng
4	Nguyễn Thị Sâm	-	001157024300	Phòng 307 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Mẹ Chồng

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
5	Nguyễn Tiên Phương	-	017083000130	Phòng 307 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Chồng
6	Nguyễn Phương Linh	-	-	Phòng 307 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Con gái
7	Nguyễn Minh Đức	-	-	Phòng 307 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Con trai
8	Phạm Minh Thuý	-	001176032587	Phòng 1202 chung cư 17T7 Trung Hoà Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Chị gái
9	Phạm Quang Thuỳ	-	001081032010	Số nhà 26A ngõ 188, đường Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Anh trai
10	Phạm Huyền My	-	001186039436	Số nhà 26A ngõ 188, đường Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội	Không	Không	Chị dâu
11	Công ty Cổ phần Đầu Tư TND Global	-	0109983238	Tầng 3, Khu Văn phòng số 705 Lạc Long Quân, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Không	2.875.000 cổ phiếu tương ứng 20%	Giám đốc tài chính, cổ đông

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
12	Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt		0800995604	Lô 20 Cụm công nghiệp Phú Thứ, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Không	Không	Cổ đông
IX	Bùi Văn Tuấn	Phó Tổng giám đốc	031087013532	Xã Hợp Thành – Huyện Thủy Nguyên – TP. Hải Phòng	Không	1.000 cổ phiếu tương ứng 0,007%	
1	Bùi Văn Tạng	-	031062003881	Hợp Thành - Thủy Nguyên – Hải Phòng	Không	Không	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Trinh	-	031166000608	Hợp Thành - Thủy Nguyên – Hải Phòng	Không	Không	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Mai Lan	-	031187012382	Hợp Thành - Thủy Nguyên – Hải Phòng	Không	6.000 cổ phiếu tương ứng 0,042%	Vợ
4	Bùi Minh Hoàng	-	Còn nhỏ (2014)	Hợp Thành - Thủy Nguyên – Hải Phòng	Không	Không	Con
5	Bùi Diệu Anh	-	Còn nhỏ (2018)	Hợp Thành - Thủy Nguyên – Hải Phòng	Không	Không	Con
6	Bùi Thị Biết	-	031157010195	Hợp Thành - Thủy Nguyên – Hải Phòng	Không	Không	Mẹ vợ
7	Bùi Văn Toàn	-	031089020768	Hợp Thành - Thủy Nguyên – Hải Phòng	Không	Không	Em trai

CÔNG TY CỔ PHẦN VỚI CÔNG NGHIỆP DLH

TT	Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKDN	Địa chỉ liên hệ	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 16/01/2025 (% Tỷ lệ)	Mối quan hệ với người nội bộ
8	Trần Dương Xuân Đài	-	056305001783	Vĩnh Trường - Nha Trang - Khánh Hòa	Không	Không	Em dâu
9	Bùi Như Quỳnh	-	031194019391	Hợp Thành - Thủy Nguyên - Hải Phòng	Không	Không	Em gái
10	Nguyễn Lăng Đức	-	031088008005	Đặng Cương - An Dương - Hải Phòng	Không	Không	Em rể
X	Hoa Kim Dung	Kế toán trưởng	031192007404	Hiệp Thượng, Hiệp Sơn, Kinh Môn, Hải Dương	Không	2.000 cổ phiếu, tương ứng 0,014%	
1	Hoa Văn Cung	-	031063008497	Xóm 3, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Không	Không	Bố đẻ
2	Phạm Thị Xuân	-	031163008907	Xóm 3, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	Không	Không	Mẹ đẻ
3	Trần Thị Bắc	-	030162009915	Hiệp Thượng, Hiệp Sơn, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Mẹ chồng
4	Trần Thanh Tùng	-	030091014716	Hiệp Thượng, Hiệp Sơn, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Chồng
5	Trần Ánh Mai	-	-	Hiệp Thượng, Hiệp Sơn, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Con
6	Trần Minh Tuấn	-	-	Hiệp Thượng, Hiệp Sơn, Kinh Môn, Hải Dương	Không	Không	Con

7. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định**7.1. Các bên liên quan**

Đơn vị	Quan hệ
Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Có cùng thành viên HĐQT với DLH
Công ty TNHH Vận tải DLH	Có cùng thành viên HĐQT với DLH
Công ty Cổ phần Tập đoàn DLH Holdings	Cổ đông lớn, có cùng thành viên HĐQT với DLH
Công ty TNHH Vận tải thủy DLH	Có cùng thành viên HĐQT với DLH
Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì Khánh An	Có cùng thành viên HĐQT với DLH
Ông Bùi Văn Tuấn	Phó Tổng giám đốc DLH

7.2. Giao dịch với các bên liên quan

Đơn vị tính: triệu đồng

Tên đối tác	Loại hợp đồng	Giá trị hợp đồng phát sinh trong năm 2024	Số dư tại thời điểm 31/12/2024
Công ty TNHH vận tải DLH	Vận chuyển hàng mua	2.229 triệu đồng	Dư nợ phải trả: 118 triệu đồng
	Vận chuyển hàng bán	458 triệu đồng	Dư nợ phải trả: 16 triệu đồng
	Tư vấn quản lý doanh nghiệp	1.420 triệu đồng	Không
Công ty Cổ phần Đại Thịnh Việt	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.246 triệu đồng	Dư nợ phải thu: 850 triệu đồng
	Mua hàng hóa	3.278 triệu đồng	Dư nợ phải trả: 457 triệu đồng
Công ty TNHH vận tải thủy DLH	Vận chuyển hàng mua	14.985 triệu đồng	Dư nợ phải trả: 42 triệu đồng
Công ty Cổ phần Sản xuất bao bì Khánh An	Mua hàng hóa	964 triệu đồng	Dư nợ phải trả: 45 triệu đồng
Ông Bùi Văn Tuấn	Tạm ứng và hoàn tạm ứng	3.000 triệu đồng	Không

Nguồn: DLH

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

Hải Dương, ngày 03 tháng 04 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VÔI CÔNG NGHIỆP DLH

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Quý Sơn

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

CHI NHÁNH HÀ NỘI



GIÁM ĐỐC
Trần Thăng Long

III. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thay đổi gần nhất;
2. **Phụ lục II:** Điều lệ Công ty;
3. **Phụ lục III:** Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

